

Số: /BC-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng  
NTM năm 2024 đối với thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh**

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021 - 2025; số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 về việc ban hành Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét, công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM, Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện NTM đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025; số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025; số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hà Tĩnh: số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao trên địa bàn Hà Tĩnh; số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; số 39/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu trên địa bàn Hà Tĩnh và số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của UBND thị xã Kỳ Anh tại Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 23/9/2024 về việc đề nghị thẩm tra, xét, công nhận thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024;

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá kết quả xây dựng thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM của các Sở, ngành được UBND tỉnh phân công

chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 3941/SNN-PTNT<sub>1</sub> ngày 29/11/2024; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của Thành viên UBND tỉnh (thực hiện trên hệ thống điện tử TD và văn bản giấy), UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024 đối với thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

## **I. KẾT QUẢ THẨM TRA**

Thời gian thẩm tra: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 25/11/2024

### **1. Về hồ sơ**

Nội dung, thành phần hồ sơ đã được UBND thị xã Kỳ Anh thực hiện đảm bảo đầy đủ và đúng theo yêu cầu quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, gồm:

- Tờ trình số 155/TTr-UBND ngày 23/9/2024 về việc đề nghị thẩm tra, xét, công nhận thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024;

- Tổng hợp danh sách các xã đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao trên địa bàn thị xã Kỳ Anh;

- Tổng hợp danh sách các phường đạt chuẩn đô thị văn minh trên địa bàn thị xã Kỳ Anh;

- Biên bản cuộc họp của UBND thị xã Kỳ Anh đề nghị xét, công nhận thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ NTM năm 2024;

- Báo cáo số 346/BC-UBND ngày 26/8/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh về Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới của thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2024, kèm theo biểu chi tiết các nội dung, tiêu chí liên quan.

- Báo cáo số 342/BC-UBND ngày 23/8/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh về tổng hợp ý kiến tham gia đối với kết quả thực hiện xây dựng thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM đến năm 2024 trên địa bàn thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;

- Báo cáo số 341/BC-UBND ngày 23/8/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh về kết quả huy động nguồn lực và tình hình nợ xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM trên địa bàn thị xã Kỳ Anh;

- Hình ảnh minh họa về kết quả thực hiện: xây dựng xã NTM, xã NTM nâng cao, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM của thị xã Kỳ Anh.

### **2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM**

Thị xã Kỳ Anh là đô thị phía Nam của tỉnh Hà Tĩnh, được thành lập năm 2015 theo Nghị quyết số 903/NQ-UBTVQH13 ngày 10/4/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Kỳ Anh để

thành lập thị xã Kỳ Anh với 12 xã, phường, diện tích tự nhiên trên 28 nghìn ha, dân số trên 8,5 vạn người; 12 đơn vị hành chính, gồm: 06 phường (Kỳ Liên, Kỳ Long, Kỳ Phương, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và Sông Trí) và 06 xã (Kỳ Hà, Kỳ Hoa, Kỳ Hưng, Kỳ Lợi, Kỳ Nam, Kỳ Ninh). Ngày 21/11/2019, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 819/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hà Tĩnh; theo đó, đã sát nhập xã Kỳ Hưng và phường Sông Trí để thành lập phường Hưng Trí, sau sắp xếp thị xã có 06 phường (Kỳ Liên, Kỳ Long, Kỳ Phương, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và Hưng Trí) và 05 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà, Kỳ Hoa, Kỳ Nam, Kỳ Lợi). Thị xã Kỳ Anh là khu vực giàu tiềm năng phát triển với trọng tâm là Khu kinh tế Vũng Áng; đây là khu vực có vị trí địa lý thuận lợi cho giao thương quốc tế, nằm trên hành lang của các tuyến hàng hải quốc tế, là cửa ngõ ra biển của Lào và Thái Lan thông qua QL12C, có cụm cảng biển nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, đồng thời có QL1, xa lộ Bắc Nam tuyến đường huyết mạch của cả nước đi qua là điều kiện rất thuận lợi để phát triển kinh tế (và tương lai sẽ đấu nối với đường cao tốc Bắc Nam, đường sắt quốc gia).

### 2.1 Công tác chỉ đạo điều hành

- Giai đoạn 2021- 2025, gắn với mục tiêu xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn NTM, giai đoạn 2021 - 2025”, HĐND tỉnh Hà Tĩnh ban hành các Nghị quyết: số 44/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ thực hiện các nội dung, tiêu chí xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn NTM giai đoạn 2022 – 2025, số 51/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025. ; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM, trong đó xác định rõ lộ trình phân đầu thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024. Trong quá trình thực hiện, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh đã làm việc với thị xã Kỳ Anh và chỉ đạo các Sở, ngành thường xuyên phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn thị xã trong quá trình thực hiện.

- Thị ủy Kỳ Anh đã ban hành các Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình NTM; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình; HĐND, UBND thị xã ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh<sup>1</sup>; phát động các đợt cao điểm về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thường xuyên soát xét, hướng dẫn các xã thực hiện các nội dung, tiêu chí; tập trung cao công tác tuyên truyền, vận động, đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ và người dân trên địa bàn. Ngoài ra, các đoàn, tổ công tác của Ban Thường vụ Thị ủy, mỗi đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách 2-3 xã, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ được phân công làm phó đoàn và trực tiếp chỉ

<sup>1</sup> **Giai đoạn 2015-2020:** Các Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 28/12/2017; số 159/QĐ-UBND ngày 18/01/2018; số 69/NQ-HĐND ngày 25/7/2019; số 111/NQ-HĐND ngày 29/12/2020; số 112/NQ-HĐND ngày 29/12/2020. **Giai đoạn 2021-2025:** Số 14/NQ-HĐND ngày 02/7/2021, số 27/NQ-HĐND ngày 29/12/2021, số 49/NQ-HĐND ngày 28/7/2022; số 966/QĐ- UBND ngày 08/02/2021

đạo 01 xã đã làm tốt công tác chỉ đạo, giám sát địa phương gắn với chỉ đạo xây dựng NTM.

## **2.2. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn và kết quả hưởng ứng phong trào thi đua “Chung sức xây dựng NTM”.**

### *2.2.1 Công tác tuyên truyền.*

Công tác tuyên truyền về xây dựng NTM được cấp ủy, chính quyền từ thị xã đến các xã tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận Thị uỷ và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn thị xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền đến các hội viên, chi hội cơ sở; các tổ chức chính trị xã hội đã tích cực tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh thông qua việc lồng ghép với các phong trào do các tổ chức hội phát động như: Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM - đô thị văn minh"*, *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*; Cuộc vận động xây dựng *"Gia đình 5 không, 3 sạch"*; *"Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng"*; *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc"*; Phong trào *"5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ tổ quốc"*; xây dựng công trình *"Thắp sáng đường quê"*...

Trung tâm Văn hóa - Truyền thông thị xã đã có nhiều hoạt động tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới, từ 2015 đến nay đã xây dựng được 97 phóng sự, khoảng gần 150 tin bài, hơn 27 chuyên trang chuyên đề, 12 chương trình tuyên truyền lưu động lồng ghép về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng 450m<sup>2</sup> pa - nô, 540 áp phích, 90 lượt băng rôn, khẩu hiệu các loại tuyên truyền nông thôn mới; tổ chức 2 cuộc thi *"Nhà nông đua tài"*, 18 chương trình văn nghệ biểu diễn tại các hội thi, hội diễn cổ vũ phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng chuyên mục *"Nông thôn mới, đô thị văn minh"* trên Cổng thông tin điện tử thị xã và Trang thông tin điện tử các xã, phường; thường xuyên đăng tải tin bài và văn bản chỉ đạo điều hành trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, thị xã, các xã, phường...

### *2.2.2 Về đào tạo, tập huấn.*

Công tác đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ cấp thị xã; xã, phường được chú trọng, đã tổ chức được 11 lớp đào tạo cho 990 lượt học viên và trên 350 lớp tập huấn cấp thị xã, xã, phường với hơn 31.500 lượt người tham gia; với các nội dung: Các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới, các tiêu chí đô thị văn minh; hướng dẫn nghiệp vụ quy trình, thủ tục, hồ sơ, tư vấn kỹ năng xây dựng mô hình kinh tế, tư vấn kỹ năng 120 giá trị sống cho các gia đình văn hóa tiêu biểu...

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, đã góp phần nâng cao nhận thức, kiến thức về xây dựng NTM của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, từ đó phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

## **2.3. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng NTM trên địa bàn thị xã Kỳ Anh**

Tổng kinh phí đã huy động xây dựng nông thôn mới giai đoạn từ năm 2015 đến tháng 6/2024 là 1.201,236 tỷ đồng, trong đó:

- **Vốn trực tiếp thực hiện Chương trình:** 560,331 tỷ đồng, chiếm 46,65%, cụ thể:

+ Ngân sách Trung ương: 65,512 tỷ đồng, chiếm 5,45%;

+ Ngân sách tỉnh: 65,213 tỷ đồng, chiếm 5,4%;

+ Ngân sách thị xã: 208,919 tỷ đồng, chiếm 17,4%;

+ Ngân sách xã, phường: 220,687 tỷ đồng, chiếm 18,4%;

- **Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án trên địa bàn:** 50,953 tỷ đồng, chiếm 4,2%;

- **Vốn doanh nghiệp đầu tư các chương trình:** 79,460 tỷ đồng, chiếm 6,6%;

- **Vốn tín dụng:** 142,090 tỷ đồng, chiếm 11,8%;

- **Nhân dân đóng góp:** 339,142 tỷ đồng, chiếm 28,2%;

- **Nguồn huy động khác:** 29,261 tỷ đồng, chiếm 2,4%

### **3. Về số xã, phường đạt chuẩn theo quy định**

#### **3.1. Số xã đạt chuẩn theo quy định:**

- Tổng số xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh: 5 xã; trong đó xã Kỳ Lợi nằm trong Khu kinh tế Vũng Áng, quy hoạch là đất công nghiệp, Tỉnh đang thực hiện di dời, tái định cư, giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn, có 07/10 thôn của xã Kỳ Lợi đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, di dời ổn định cuộc sống tại các Khu tái định cư và đã tham gia thực hiện xây dựng các phường đạt chuẩn đô thị văn minh; 03/10 thôn còn lại (thôn 1 Hải Phong, thôn 2 Hải Phong và Hải Thanh) HĐND tỉnh đã có các Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 về di dời các hộ thôn 1 Hải Phong và thôn 2 Hải Phong và Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 về Đề án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, GPMB đối với thôn Hải Thanh và hiện nay đang tiến hành di dời để dành quỹ đất thực hiện các dự án đầu tư của Khu công nghiệp và sẽ tham gia thực hiện các tiêu chí đô thị văn minh tại các phường.

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 4/4 xã (Kỳ Nam, Kỳ Hoa, Kỳ Hà, Kỳ Ninh);

- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 100%;

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 2 xã (Kỳ Hà, Kỳ Ninh).

- Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 50%.

#### **3.2. Số phường đạt chuẩn theo quy định:**

- Tổng số phường trên địa bàn thị xã Kỳ Anh: 6.

- Số phường đã được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh: 6.

- Tỷ lệ số phường đạt chuẩn đô thị văn minh: 100%.

**4. Về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới ở các xã (theo các Quyết định: số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh ban**

*hành Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao trên địa bàn Hà Tĩnh, số 15/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của các Bộ tiêu chí ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND và Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh).*

Tổng số xã trên địa bàn thị xã: 4 xã; đến nay, thị xã Kỳ Anh có 4/4 xã đạt chuẩn NTM (đạt 100%); có 02 xã: Kỳ Hà, Kỳ Ninh đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 50%). Một số kết quả chủ yếu xây dựng NTM của các xã, cụ thể:

#### **4.1. Công tác lập quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch:**

Năm 2011 các xã đã hoàn thành công tác lập quy hoạch xây dựng NTM xã giai đoạn 2011-2020; trong quá trình thực hiện các xã tổ chức điều chỉnh để đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bộ tiêu chí mới về xây dựng NTM. Năm 2020 các xã bắt đầu tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021-2030, đến nay, có 4/4 xã đã hoàn thành công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch theo quy định. Đồ án quy hoạch của các xã phù hợp với định hướng kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 - 2030 (*trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn, khu sản xuất nguyên liệu tập trung sản xuất sản phẩm chủ lực, các điểm trồng cây xanh công cộng ...*); ban hành quy chế quản lý theo đồ án quy hoạch; tổ chức công bố, công khai quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã (đạt 100%) trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Quy hoạch theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 270/SXD-QHKT<sub>8</sub> ngày 18/10/2024 của Sở Xây dựng*).

#### **4.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu:**

##### **4.2.1 Về giao thông:**

Hệ thống giao thông nông thôn thị xã Kỳ Anh sau khi chia tách (năm 2015) còn nhiều khó khăn, tỷ lệ bê tông hóa, nhựa hóa các tuyến đường còn thấp, một số tuyến do thời gian sử dụng lâu, mặt, nền đường chưa đảm bảo yêu cầu tiêu chí, bên cạnh đó, hàng năm chịu tác động của lũ lụt, sạt lở đất, nên đã bị xuống cấp, ảnh hưởng đến việc lưu thông và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Giai đoạn 2015-2024, thị xã Kỳ Anh đã huy động được hơn 159,12 tỷ đồng từ nhiều nguồn để đầu tư hệ thống giao thông (*đã nâng cấp, làm mới 139,32km đường giao thông; mở mới đường đất, cấp phối 32,18km; cứng hóa hệ thống rãnh thoát nước 57,49km; huy động 107.862 ngày công*), đến nay hệ thống giao thông đảm bảo lưu thông thông suốt liên huyện, xã, kết nối thuận lợi với hệ thống giao thông quốc lộ, đường tỉnh trên địa bàn.

Trên địa bàn thị xã Kỳ Anh có 04/04 xã đạt Tiêu chí giao thông và được công nhận đạt chuẩn NTM (tỷ lệ 100%), trong đó các xã được công nhận đạt chuẩn NTM giai đoạn trước năm 2022 đã thực hiện việc nâng cấp, mở rộng các tuyến đường để đạt chuẩn theo yêu cầu tiêu chí quy định tại Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Tỷ lệ đạt chuẩn các loại đường GTNT của 04 xã NTM như sau:

- Đường trục xã, liên xã: Tổng chiều dài 54,05km; tỷ lệ đạt chuẩn 100%.

- Đường trục thôn, liên thôn: Tổng chiều dài 48,13km; đã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt chuẩn 46,22km, tỷ lệ đạt chuẩn 96,03% (*yêu cầu tối thiểu 70%*); phần còn lại được cứng hóa, đảm bảo cho phương tiện giao thông đi lại thuận lợi.

- Đường ngõ, xóm: Tổng chiều dài 85,21km; đã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt chuẩn 79,54km, tỷ lệ đạt chuẩn 85,21% (*yêu cầu tối thiểu 70%*); phần còn lại được cứng hóa, đảm bảo cho phương tiện giao thông đi lại thuận lợi.

- Đường trục chính nội đồng: Tổng chiều dài 22,78km; đã cứng hóa đạt chuẩn 19,64km, tỷ lệ đạt chuẩn 86,22% (*yêu cầu tối thiểu 70%*).

- Các đoạn đường trục xã và trục thôn trong khu dân cư có rãnh tiêu thoát nước hai bên đường: Tổng chiều dài các đoạn đường trục xã, liên xã, trục thôn, liên thôn qua khu dân cư cần làm rãnh thoát nước là 80,17km, trong đó có 73,78km đã có rãnh thoát nước hai bên đường, tỷ lệ đạt chuẩn 92,03% (*yêu cầu tối thiểu 70%*).

- Đường trục xã có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được), khoảng cách cây tùy loại cây nhưng đảm bảo khả năng giao tán sau khi trưởng thành: Tổng cộng có 34,54km đường trục xã, liên xã cần trồng cây xanh bóng mát; hiện nay cả 34,54km đường trục xã, liên xã đã được trồng cây xanh bóng mát, rào và chăm sóc, tỷ lệ đạt chuẩn 100%

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Giao thông theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 2892/BC-SGTVT ngày 18/10/2024 của Sở Giao thông vận tải*).

#### 4.2.2 Về thủy lợi:

- Về hệ thống tưới, tiêu: Trên địa bàn thị xã Kỳ Anh có 07 hồ chứa (*Kim Sơn, Thượng Sông Trí, Tàu Voi, Mộc Hương, Khe Bò, Cồn Đền và Lối Đồng*), 03 đập dâng (*đập Sông Trí, Lạc Tiến và Cầm Kỳ*). Hệ thống kênh chính, kênh cấp 1 liên xã do Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam Hà Tỉnh quản lý dài 16,6km; hệ thống kênh mương do các tổ chức thủy nông cơ sở quản lý dài 79,58 km, trong đó đã kiên cố 65,73km (đạt tỷ lệ 82,6%), phục vụ tưới cho gần 1.500 ha lúa, hoa màu và nuôi trồng thủy sản. Hàng năm, Công ty thực hiện khai thác, quản lý hệ thống kênh mương thủy lợi theo đúng kế hoạch, có phương án và triển khai thực hiện việc điều hòa, phân phối nước, tiêu nước hợp lý; các xã phường triển khai ra quân làm thủy lợi nội đồng phục vụ sản xuất, thường xuyên tu sửa, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy. Thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương theo cơ chế hỗ trợ xi măng của tỉnh, từ năm 2015- đến nay, thị xã Kỳ Anh đã kiên cố hoá được 5,63km kênh mương nội đồng.

- Về Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp được tưới và tiêu chủ động:

+ Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp theo kế hoạch được tưới, cấp nước chủ động tại các xã đều đạt trên 90% (*yêu cầu tối thiểu 80%*), cụ thể: Kỳ Nam 98,6%; Kỳ Ninh 91,9%; Kỳ Hoa 90,6%; Kỳ Hà 90,6%

+ Tỷ lệ diện tích đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động tại các xã đều đạt trên 91% (*yêu cầu tối thiểu 80%*), cụ thể: Kỳ Nam 98,3%; Kỳ Hà 97,3%; Kỳ Ninh 92,6%; Kỳ Hoa 91,9%.

- *Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ:* 4/4 xã đã thực hiện đầy đủ các nội dung công tác phòng chống thiên tai

theo quy định, như: thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, thành lập Đội xung kích PCTT cấp xã; giao chỉ tiêu nhân lực, vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cụ thể cho các thôn; hợp đồng nguyên tắc cung ứng vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm với các cá nhân trên địa bàn; có kế hoạch phòng, chống thiên tai, được cập nhật, bổ sung hàng năm; có các phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn. Các xã cũng đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức tới cộng đồng về các loại hình thiên tai, kinh nghiệm, kiến thức phòng tránh, nhất là việc chủ động phương án ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Chấm điểm theo biểu đánh giá các xã đều đạt yêu cầu tiêu chí (trên 50 điểm).

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Thủy lợi và phòng, chống thiên tai theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

#### 4.2.3 Về điện:

Thị xã Kỳ Anh được cấp điện từ trạm biến áp 110kV Kỳ Anh và trạm biến áp 110kV Vũng Áng qua 05 tuyến đường dây 22kV và 07 tuyến đường dây 35kV. Hiện trên địa bàn có 385km đường dây 35kV và 42km đường dây 22kV, 369 trạm biến áp phân phối với tổng công suất 176.185kVA, 488km đường dây hạ áp (0,4kV và 0,2kV). Tỷ lệ khách hàng đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn là 27.005/27.005 khách hàng, đạt tỷ lệ 100% (25.375 hộ sử dụng điện sinh hoạt, 1.630 hộ đăng ký sử dụng điện ngoài sinh hoạt); 04/04 xã (100%) đạt chuẩn tiêu chí điện theo Bộ tiêu chí xã NTM giai đoạn 2022-2025

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Điện theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 251/BC-SCT ngày 25/10/2024 của Sở Công thương*).

#### 4.2.4 Về trường học:

Thời điểm mới thành lập, các trường học của thị xã Kỳ Anh khó khăn, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia thấp so với toàn tỉnh. Giai đoạn 2015-2024, thị xã Kỳ Anh đã có sự tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo phát triển giáo dục đào tạo, ban hành Đề án xây dựng trường trọng điểm trên địa bàn thị xã (*Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 19/01/2017*), Đề án số 1152/ĐA-UBND ngày 28/7/2020 về việc sắp xếp hệ thống trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thị xã Kỳ Anh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; chỉ đạo các địa phương và trường học tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp, mua sắm cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu quy định trường học đạt chuẩn quốc gia. Kết quả, 100% các trường học được quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết, trong đó có 10 trường quy hoạch mở rộng khuôn viên; 03 trường được đầu tư toàn bộ và chuyển sang địa điểm mới và xây dựng đồng bộ (*MN Kỳ Trinh, TH Kỳ Thịnh 2, THCS Kỳ Thịnh*); do địa điểm cũ chật hẹp, thấp trũng, xuống cấp, nhiều trường không đảm bảo diện tích.

Giai đoạn 2015-2024, Thị xã Kỳ Anh đã đầu tư khoảng 580 tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất trường học, trong đó: xây mới 78 công trình và phòng học trong đó xây mới 152 phòng học (*mầm non 61, tiểu học 45, trung học cơ sở 46*),



83 phòng bộ môn (*mầm non 20, tiểu học 28, trung học cơ sở 35*), 13 thư viện (*TH 06, THCS 07*), 05 nhà đa năng (*TH 03, THCS 02*), 12 bếp ăn, 40 công trình vệ sinh học sinh, 20 công trình vệ sinh giáo viên và nhiều hạng mục công trình khác ... Đến nay, quy mô, mạng lưới trường, lớp ở các cấp học đã được ổn định, phù hợp đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh; toàn thị xã có 37 trường: trong đó 32 trường công lập, 5 trường tư thục (*04 trường mầm non tư thục, 01 trường tiểu học tư thục*). cụ thể: Mầm non: 15 trường (*11 trường công lập + 4 trường tư thục*); Tiểu học: 11 trường (*10 trường công lập + 1 trường tư thục*). Trung học cơ sở: 9 trường công lập; Trung học phổ thông: 2 trường công lập. Trong số 32 trường công lập, có 25/32 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 78,2% (*Mầm non: 9/11 trường; Tiểu học: 5/10 trường; THCS, TH&THCS: 9/9 trường; THPT: 2/2 trường*). Đánh giá đến thời điểm hiện nay, thị xã Kỳ Anh là một đơn vị có cơ sở vật chất trường học các cấp đáp ứng yêu cầu của trường có cơ sở vật chất đạt chuẩn.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Trường học theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra 2613/BC-SGDĐT ngày 14/11/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo*).

#### 4.2.5 Về cơ sở vật chất văn hóa:

Từ năm 2015 - 2024, 4 xã trên địa bàn đã triển khai xây mới, nâng cấp 4 nhà văn hóa xã và các công trình vệ sinh tự hoại, sân thể thao; đầu tư xây dựng mới nhiều phòng chức năng như: Phòng hành chính, phòng đọc sách, phòng thông tin - truyền thanh ...; làm mới 04 sân vận động xã; xây mới, nâng cấp 24 nhà văn hoá thôn, khu thể thao thôn. Đến nay, cơ sở vật chất văn hóa ở 4/4 xã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định, cụ thể:

- 4/4 xã có nhà văn hóa với diện tích quy hoạch trên 2.500m<sup>2</sup>, hội trường nhà văn hóa xã quy mô trên 250 chỗ ngồi ; có đầy đủ có phòng chức năng, công trình phụ trợ, trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, khánh tiết, bàn ghế, máy chiếu đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu hoạt động của địa phương và đáp ứng tiêu chí quy định.

- 4/4 xã có sân vận động từ 13.000m<sup>2</sup> trở lên, có sân khấu, mương thoát nước, cây bóng mát, cổng, hàng rào và bộ cầu môn đảm bảo theo quy định; có sân thể thao đơn giản, có bố trí các sân bóng chuyền, bóng chuyền hơi và các môn thể thao khác, đảm bảo tổ chức các hoạt động hiệu quả.

- 4/4 xã có điểm vui chơi giải trí người cao tuổi và trẻ em với quy mô từ 1.500 m<sup>2</sup> trở lên, có các dụng cụ tập thể dục, giải trí ngoài trời từ 8 món trở lên (*máy đi bộ trên không, trụ tập xoay hông, bệ tập lưng bụng, xà đơn, xà kép, xích đu, cầu trượt, bập bênh...*), cảnh quan đẹp, có hàng rào xanh, cây bóng mát... đảm bảo phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí, thể dục thường xuyên của người dân. 100% điểm vui chơi giải trí hàng năm đều có triển khai nội dung phòng chống đuối nước và dạy bơi cho trẻ em.

- 24/24 thôn có nhà văn hóa đủ diện tích, quy mô đạt chuẩn theo quy định; 100% nhà văn hóa thôn được bố trí đủ các công trình phụ trợ; lắp đặt trang thiết bị

như: tủ sách, bộ khánh tiết hội trường, bàn ghế, loa máy, hệ thống điện nước, dụng cụ thể thao, khuôn viên trồng hàng rào xanh và cây bóng mát, đảm bảo phục vụ hoạt động cho từng khu dân cư theo quy định mẫu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL. Một số thôn triển khai xây dựng mô hình thôn thông minh, "Nhà văn hóa cộng đồng - ngôi nhà trí tuệ", như: mô hình thôn thông minh tại thôn Hoa Trung, xã Kỳ Hoa; mô hình "Nhà văn hóa cộng đồng - ngôi nhà trí tuệ" gồm: thôn Hoa Đông, Hoa Tân xã Kỳ Hoa; thôn Đông Hà, Nam Hà, xã Kỳ Hà; thôn Tân Thành, Tân Tiến, xã Kỳ Nam; thôn Tân Thắng, thôn Tam Hải 1, Vĩnh Thuận, xã Kỳ Ninh.

- 24/24 thôn tại 4 xã đều có khu thể thao, bố trí nhiều loại hình khác nhau theo môn thể thao; các sân thể thao thôn đảm bảo mặt bằng khô thoáng, có hàng rào, công và thiết bị phục vụ tập luyện đảm bảo chuyên môn quy định.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Cơ sở vật chất văn hóa theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 271/BC-SVHTTDL ngày 15/11/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

#### 4.2.6 Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

Trên địa bàn Thị xã Kỳ Anh có 03 xã đánh giá tiêu chí chợ (bao gồm: Kỳ Hà, Kỳ Ninh, Kỳ Nam) và 01 xã Kỳ Hoa đánh giá hệ thống siêu thị mini/cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tổng hợp đạt chuẩn; kết quả cụ thể:

- *Đối với 03 xã có chợ:* Các chợ được đầu tư nâng cấp, cải tạo, được công bố đạt chợ hạng III, đáp ứng tiêu chuẩn quốc gia về chợ TCVN 9211:2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế và các yêu cầu của tiêu chí. Các chợ đều được xây dựng kiên cố, nền chợ bê tông hóa; có công trình vệ sinh, khu vệ sinh bố trí nam, nữ riêng; có điểm trông giữ xe; hệ thống thoát nước...Chợ có nội quy, phương án bố trí sắp xếp ngành hàng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Có phương án phòng cháy chữa cháy theo quy định và hệ thống cấp điện đảm bảo cho hoạt động của chợ; có điểm cân đối chứng...

- *Đối với xã Kỳ Hoa (không quy hoạch chợ):* Hồ sơ lưu trữ tiêu chí có danh sách, các hộ kinh doanh có giấy phép kinh doanh mặt hàng có điều kiện như thuốc lá. Kiểm tra thực tế, xã đã lựa chọn 01 cửa hàng thực hiện cửa hàng tiện lợi, diện tích 110m<sup>2</sup>, danh mục có trên 270 tên hàng, đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định. Đánh giá xã Kỳ Hoa có cửa hàng tiện lợi đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Quyết định Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 251/BC-SCT ngày 25/10/2024 của Sở Công thương).

#### 4.2.7 Về thông tin và truyền thông:

- *Xã có điểm phục vụ bưu chính*: 4/4 xã trên địa bàn thị xã có bưu điện văn hóa xã đảm bảo phục vụ cho hoạt động bưu chính, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính, viễn thông của các tổ chức, cá nhân tại địa phương, như: Tiếp nhận, trả kết quả hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi bưu phẩm, bưu kiện, chuyển phát nhanh, phát hành báo,...; được trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức cung ứng và phục vụ nhu cầu dịch vụ bưu chính, dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

- *Xã có dịch vụ viễn thông, internet*: 4/4 xã có điểm cung cấp dịch vụ viễn thông, internet tốc độ cao (Viettel, Mobifone, Vinaphone,...) đáp ứng nhu cầu sử dụng của các tổ chức, cá nhân tại địa phương.

- *Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn*: 4/4 xã có đài truyền thanh xã (sử dụng công nghệ hữu tuyến, vô tuyến hoặc ứng dụng Công nghệ thông tin – viễn thông). Các xã đều có cán bộ phụ trách đài, thực hiện tiếp sóng 3 cấp và truyền tải các thông tin quản lý, điều hành của địa phương.

- *Xã có ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành*: 4/4 xã thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành; sử dụng thành thạo 4 hệ thống phần mềm gồm: hệ thống quản lý văn bản và điều hành (quản lý văn bản và hồ sơ công việc - TDOffice); hệ thống thư điện tử chính thức. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến của 4 xã trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đạt từ 83% trở lên (*yêu cầu tối thiểu 30%*), cụ thể: xã Kỳ Hoa đạt 99,3%; xã Kỳ Hà đạt 98,2%; xã Kỳ Ninh đạt 99,1%; xã Kỳ Nam đạt 83%. \* **Đánh giá**: đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Thông tin và Truyền thông theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 300/BC-STTTT ngày 15/11/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông)

4.2.8 *Về nhà ở dân cư*: Từ 2015 đến nay, thị xã đã thực hiện tốt việc huy động nguồn xã hội hóa kiên cố nhà ở cho người dân; thực hiện tốt chính sách nhà ở cho người nghèo, người có công với cách mạng, người sống trong khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai có khó khăn về nhà ở; hỗ trợ hộ nghèo vay vốn cải thiện nhà ở từ Ngân hàng chính sách xã hội, quỹ vì người nghèo...cùng với việc nâng cấp, chỉnh trang nhà ở của người dân, đến nay, trên địa bàn 4/4 xã không còn nhà tạm, nhà dột nát, tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố trên địa bàn 4 xã đạt bình quân 94,30% (5.328/5.650 nhà); tỉ lệ ở mỗi xã đều đạt trên 92% (*yêu cầu tối thiểu 80%*), cụ thể: Kỳ Ninh 96,2%; Kỳ Hoa 93,7%; Kỳ Hà 93,2%; Kỳ Nam 92,5 %.

\* **Đánh giá**: đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Nhà ở dân cư theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 270/SXD- QHKT<sub>8</sub> ngày 18/10/2024 của Sở Xây dựng)

### 4.3. *Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nghèo*

Những năm qua, thị xã Kỳ Anh đã khai thác tốt hơn tiềm năng, lợi thế để đẩy mạnh phát triển kinh tế, tăng trưởng kinh tế đạt khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp và xây

dựng, đến nay Công nghiệp - xây dựng chiếm 93,33% (tăng 3,51% so năm 2015); Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 0,67% (giảm 0,62%); Thương mại - Dịch vụ chiếm 5,99% (giảm 2,9%); thu nhập bình quân đầu người năm 2024 đạt 62,02 triệu đồng/người/năm (*gấp 2,16 lần so với năm 2015*); tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,82 % (*giảm 14,24% so năm 2015*).

#### 4.3.1 Về Thu nhập bình quân đầu người/năm

Từ năm 2015 đến nay, cùng với chính sách của Trung ương, của tỉnh, thị xã Kỳ Anh đã ưu tiên nguồn lực ban hành và hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới<sup>2</sup>, đã hình thành hàng trăm mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả, phát triển các ngành nghề mới; bên cạnh đó Thị xã Kỳ Anh có Khu kinh tế Vũng Áng và 2 cụm cảng Vũng Áng, Sơn Dương với gần 500 doanh nghiệp lớn nhỏ, giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại chỗ...góp phần nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn. Thu nhập bình quân đầu người năm 2024 của các xã đều đạt từ 53 triệu đồng/người/năm trở lên (*yêu cầu tối thiểu 45 triệu đồng/người/năm*), trong đó 2 xã đạt cao nhất là Kỳ Ninh (58,67 triệu đồng), Kỳ Hà (57,82 triệu đồng).

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Thu nhập theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 303/CTK-NTM ngày 30/10/2024 của Cục Thống kê tỉnh*).

#### 4.3.2 Về nghèo đa chiều:

Thời gian qua Thị xã Kỳ Anh đã triển khai kịp thời, đồng bộ các chính sách giảm nghèo, như hỗ trợ thẻ BHYT; cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền điện; triển khai xây dựng nhà ở cho người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện tốt chính sách ưu đãi tín dụng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn, giải quyết việc làm, điều tra khảo sát nhu cầu vay vốn của hộ nghèo, của nhân dân. Đến cuối năm 2024, trên địa bàn thị xã có 458 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,82%, 814 hộ cận nghèo, tỷ lệ 3,23%; tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn thị xã là 1,86%, trong đó, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (trừ số hộ nghèo không có khả năng lao động) là 0,39% và tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều (trừ số hộ nghèo không có khả năng lao động) là 1,47%. Tỷ lệ nghèo đa chiều ở trên địa bàn 4 xã đều dưới 3,2% (*yêu cầu dưới 6,5%*), cụ thể: Kỳ Hà: 3,18%; Kỳ Hoa: 1,62%; Kỳ Ninh: 1,13%; Kỳ Nam: 0,78%.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Nghèo đa chiều theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo*

---

<sup>2</sup>nư Hội đồng nhân dân thị xã ban hành các Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 28/12/2017, Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 25/7/2019, Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 29/12/2020; UBND thị xã ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 20/01/2016, Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/01/2018, Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 08/2/2021)

*Báo cáo thẩm tra số 238/BC-SLĐTBXH ngày 15/11/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).*

#### 4.3.3 Về lao động

Thị xã Kỳ Anh đã thực hiện nhiều giải pháp để giải quyết việc làm cho người lao động như: Tăng cường công tác tuyên truyền về giáo dục nghề nghiệp, đã tổ chức thành công hơn 25 cuộc hội nghị tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động tại 11 xã, phường với trên 6.500 lượt lao động tham gia; chỉ đạo các xã, phường phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp như Trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh, Trường Cao đẳng nghề công nghệ Hà Tĩnh, Trung tâm GDNN-GDTX Kỳ Anh và các đơn vị liên quan tổ chức trên 40 hội nghị tư vấn học nghề cho trên 10.000 lượt người lao động tham gia; tạo việc làm mới cho trên 6.590 người lao động, trong đó lao động làm việc tại công ty Fomosa gần 2.100 người; khai giảng 50 lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho 1.627 lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg và lao động vùng bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển theo Quyết định 12/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ với số tiền trên 8.195 triệu đồng.

- *Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ):* Tỷ lệ lao động qua đào tạo của thị xã Kỳ Anh đạt 80,14%, trong đó tại 04 xã đạt 85,67% (9.496/11.085 lao động), tỷ lệ lao động qua đào tạo tại mỗi xã đều đạt từ 81% trở lên (*yêu cầu tối thiểu 75%*), cụ thể: Kỳ Ninh đạt 87,88% (3.242/3.689 lao động); Kỳ Hoa đạt 87,76 % (2.324/2.648 lao động); Kỳ Nam đạt 86,09% (1.003/1.165 lao động); Kỳ Hà đạt 81,69% (2.927/3.583 lao động).

- *Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ):* Tỷ lệ tại 4 xã đạt từ 48% trở lên (*yêu cầu tối thiểu 25%*), cụ thể: Kỳ Ninh đạt 71,13% (2.624/3.689 lao động); Kỳ Hoa đạt 61,86% (1.638/2.648 lao động); Kỳ Nam đạt 51,42% (599/1.165 lao động); Kỳ Hà đạt 48,53% (1.739/3.583 lao động).

\* **Đánh giá:** Đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Lao động theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra 238/BC-SLĐTBXH ngày 14/11/2024 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội*).

#### 4.3.4 Về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn:

a) *Về tình hình hoạt động của các HTX trên địa bàn:* Đến ngày 31/12/2023 trên địa bàn thị xã Kỳ Anh có 33 HTX đang hoạt động, trong đó 16 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp, thủy hải sản; 05 HTX hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; 06 HTX hoạt động trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ, chợ, 02 HTX hoạt động trong lĩnh vực môi trường, 01 HTX hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ điện, 01 HTX hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, 02 Quỹ tín dụng nhân dân. Một số HTX hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ đạt hiệu quả như: HTX DV hậu cần nghề cá Mạnh Cường xã Kỳ Hà; HTX thu mua và chế biến thủy, hải sản Chiến Thắng, xã Kỳ Ninh... Trên địa bàn 4 xã, đều có HTX hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã; được xếp

loại khá trở lên theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/2/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*Văn bản số 335/UBND-TCKH ngày 02/02/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh*).

*b) Về mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững:*

Các xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đã xác định sản phẩm chủ lực của địa phương mình, gồm: Tôm (Kỳ Nam); Lúa (Kỳ Ninh, Kỳ Hà, Kỳ Nam); lợn (Kỳ Hoa); sản phẩm chế biến thủy hải sản (Kỳ Hà, Kỳ Ninh) và 4/4 xã đều có hợp tác xã nông nghiệp, tổ hợp tác thực hiện mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững, cụ thể:

- *Lĩnh vực trồng trọt:* bước đầu đã hình thành được các vùng sản xuất theo hướng tập trung quy mô lớn như: lúa, cây mai vàng; cơ cấu giống dịch chuyển tăng trà xuân muộn, giảm trà xuân trung và bỏ hẳn trà xuân sớm; chọn lọc các giống có năng suất chất lượng cao và phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng địa phương, bên cạnh đó chú trọng đưa các quy trình kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất.

+ Lúa: Toàn thị xã có 1.553 ha lúa, đã hình thành liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp, HTX, THT, cơ sở thu mua, chế biến lúa gạo, chế biến bánh đa với các hộ dân, như: Công ty TNHH sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp TCH (*Kỳ Ninh, Kỳ Hà*) liên kết cung ứng vật tư nông nghiệp, thu mua sản phẩm năm 2024 với quy mô 42,06 ha, sản lượng lúa thu mua 400 tấn; Cơ sở thu mua lúa Lĩnh Lan (Phường Hưng Trí) và cơ sở chế biến bánh đa bánh đa Hữu Hải (phường Kỳ Long) liên kết thu mua lúa với các THT, hộ dân sản xuất trên địa bàn các xã: Kỳ Ninh, Kỳ Hoa, Kỳ Hà và Kỳ Nam.

+ Mai vàng: là 01 trong những sản phẩm có lợi thế trên địa bàn xã Kỳ Nam nói riêng và thị xã Kỳ Anh nói chung; hiện có 192 mô hình cây mai vàng có quy mô từ 100 cây trở lên với diện tích trồng khoảng 7 ha. Hiện nay cây mai vàng Kỳ Nam đã được Sở Khoa học và Công nghệ khảo sát và thành lập chỉ dẫn địa lý và đầu tư cho 10 hộ về cách uốn, ghép và chăm sóc cây mai vàng. Mai vàng có thị trường tiêu thụ tương đối rộng, sản phẩm được bán trong và ngoài tỉnh, đặc biệt vào dịp Tết nguyên đán.

- *Lĩnh vực chăn nuôi:* Đã từng bước chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung theo hướng quy mô trang trại đảm bảo các điều kiện chăn nuôi phát triển an toàn, bền vững, công tác phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường. Hiện nay, trên địa bàn thị xã có 03/03 trang trại chăn nuôi lợn quy mô vừa, có đánh giá tác động môi trường, công trình bảo vệ môi trường, đầy đủ hồ sơ thủ tục đảm bảo điều kiện chăn nuôi, gồm: trang trại chăn nuôi lợn Mitraco Kỳ Thịnh (*quy mô 1.000-1.400 con lợn thịt, mỗi năm xuất 2-3 lứa*); trang trại chăn nuôi lợn HTX chăn nuôi và DVTH Thanh niên Kỳ Hoa (*quy mô 200 lợn nái sản xuất 4.000 lợn con/năm; liên kết với Công ty thức ăn chăn nuôi Mitraco*); HTX chăn nuôi Vĩnh Thuận xã Kỳ Ninh (*quy mô 400-500 con lợn thịt hình thức liên kết công ty*

*TNHH Mitraco*). Bên cạnh đó, công tác thú y luôn được chú trọng và quan tâm, chủ động trong phòng, chống dịch bệnh. Công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm được tăng cường siết chặt; vận hành có hiệu quả 01 cơ sở giết mổ tập trung tại phường Hưng trí đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ cho người tiêu dùng.

- *Lĩnh vực thủy sản*: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 253ha (trong đó: nuôi mặn, lợ 225ha, nuôi các đối tượng nước ngọt 28ha); hiện nay, thị xã đã quy hoạch thành các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, đã và đang được đầu tư hệ thống hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện để đảm bảo đáp ứng yêu cầu nuôi thâm canh và tập trung nuôi các đối tượng có giá trị kinh tế cao như tôm; diện tích nuôi thâm canh trong ao vỗ bờ xi măng phát triển đạt 182 ha. Liên kết chủ yếu tập trung khâu giống, thức ăn ổn định với công ty TNHH Việt Úc Nghệ An, Công ty giống thủy sản Thông Thuận Hà Tĩnh và các cơ sở chế biến thủy hải sản trên địa bàn thị xã, khâu tiêu thụ sản phẩm với Công ty xuất nhập khẩu thủy sản Nam Hà Tĩnh và các cơ sở chế biến thủy hải sản trên địa bàn thị xã.

+ Về đánh bắt thủy, hải sản: Trong những năm qua, thị xã Kỳ Anh có bước phát triển đáng kể về sản lượng đánh bắt và cơ cấu đội tàu. Tổng số tàu cá trên địa bàn 1.296 chiếc (tàu cá có đăng ký 557 chiếc), trong đó: 60 tàu cá có chiều dài trên 15m, 213 tàu cá có chiều dài từ 12m-15m; 390 có chiều dài từ 6 đến 12m, 633 tàu cá có chiều dài dưới 6m; tổng số lao động 5.620 lao động; sản lượng khai thác thủy sản hàng năm đạt 7.000- 7500 tấn. Hoàn thành khu dịch vụ hậu cần nghề cá và giai đoạn 1 - Dự án âu thuyền trú bão Kỳ Hà và đang triển khai giai đoạn 2, dự án âu thuyền trú bão Kỳ Hà. Cảng cá Kỳ Ninh được Chính phủ đưa vào quy hoạch cảng cá loại I và đang triển khai các bước dự án đầu tư. Dự kiến khởi công vào cuối năm 2024.

+ Về chế biến thủy hải sản: Có 2 HTX chế biến thủy hải sản (*HTX thu mua và chế biến thủy, hải sản Chiến Thắng, HTX dịch vụ hậu cần nghề cá Mạnh Cường*) liên kết thu mua sản phẩm thủy sản khai thác cho các ngư dân, với tổng sản lượng thu mua hàng năm đạt hơn 1.345 tấn.

c) *Về thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương*:

Trên địa bàn 4/4 xã đều có sản phẩm chủ lực, tiêu biểu phù hợp với điều kiện của địa phương như: chế biến thủy hải sản ở Kỳ Ninh, Kỳ Hà, Kỳ Nam; chăn nuôi lợn tại xã Kỳ Hoa. Tất cả các xã có sản phẩm được chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP hoặc tương đương (HACCP, GMP), cụ thể: xã Kỳ Nam có chế biến và kinh doanh chả cá thu của hộ kinh doanh Mai Thị Phương được chứng nhận đạt tiêu chuẩn GMP; xã Kỳ Hà có sơ chế, chế biến nước mắm, nước chấm, ruốc chua của Hợp tác xã dịch vụ hậu cần nghề cá Mạnh Cường được chứng nhận đạt tiêu chuẩn HACCP; xã Kỳ Ninh có sơ chế, chế biến nước mắm, cá mồi sữa rim lạc của Hợp tác xã thu mua và chế biến thủy hải sản Chiến Thắng được chứng nhận đạt tiêu chuẩn HACCP; xã Kỳ Hoa có cơ sở chăn nuôi lợn được chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAHP.

Đến nay, hầu hết các sản phẩm OCOP, sản phẩm nông sản sạch, hữu cơ trên địa bàn đều được truy xuất nguồn gốc sản phẩm: 22 sản phẩm đạt chuẩn OCOP

(trong đó có 3 sản phẩm OCOP 4 sao, 19 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao. Tất cả các sản phẩm đã xây dựng tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm (ứng dụng eGap.vn) đảm bảo yêu cầu truy xuất được toàn bộ thông tin quá trình sản xuất, như: nước mắm Luận Nghiệp, nước mắm Nhất Ninh, nấm Đông trùng hạ thảo sấy thăng hoa, nước mắm Mạnh Cường,...

*d) Về kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường*

Trên địa bàn Thị xã Kỳ Anh có 01 Nghề truyền thống chế biến nước mắm Tam Hải, xã Kỳ Ninh được UBND tỉnh công nhận (*tại Quyết định số 2526/QĐ-UBND ngày 28/8/2014*). Hiện nay, có 01 hợp tác xã, 03 THT và 16 hộ tham gia nghề sản xuất thường xuyên; sản lượng hàng năm ước đạt 65.000 -75.000 lít, doanh thu đạt 4,2 tỷ đồng; thu nhập bình quân lao động từ 6-7 triệu đồng/người/tháng. Các hợp tác xã tham gia nghề đã đầu tư trang thiết bị, máy móc hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào chế biến như hệ thống náo đảo bằng năng lượng mặt trời, hệ thống đóng chai, kho bảo quản,... Sản phẩm nước mắm được xuất đi các tỉnh trong cả nước như các tỉnh: Nghệ An, Hà Nội, Đắk Lắk, Gia Lai, Thành Phố Hồ Chí Minh... Đặc biệt có sản phẩm nước mắm Luận Nghiệp được đánh giá sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3 sao. Xã Kỳ Ninh đã xây dựng Kế hoạch bảo tồn và phát triển làng nghề (Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 26/2/2024) và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch.

*d) Về tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả*

04/4 xã đã thành lập Tổ khuyến nông cộng đồng, với 47 thành viên; thành phần nòng cốt là cán bộ khuyến nông cơ sở, đại diện các tổ chức chuyên môn, chính trị, xã hội, đoàn thể và các cá nhân khác trên địa bàn: Cán bộ thú y, nông nghiệp, nông dân sản xuất giỏi, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hợp tác xã, doanh nghiệp,... Mỗi xã đều có ban hành quyết định thành lập, ban hành quy chế hoạt động của tổ khuyến nông cộng đồng. Hằng năm, các Tổ khuyến nông cộng đồng đều xây dựng kế hoạch hoạt động và tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch: Năm 2024 đã phối hợp với các ngành Thị xã, UBND xã tổ chức 08 cuộc tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật trên các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản,... với 450 lượt người tham dự; xây dựng và theo dõi 9 mô hình chuyên giao khoa học kỹ thuật; tổ chức tư vấn chính sách nông nghiệp, thành lập 7 tổ hợp tác, tổ hội nghề nghiệp; trong năm khâu nôi tổ chức cung ứng 15,7 tấn giống lúa, 57,5 tấn phân bón cho bà con nông dân trên địa bàn các xã.

Các Tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập đã hỗ trợ tiến bộ kỹ thuật cho người dân góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng nông sản và thu nhập cho người nông dân; là cầu nối giữa nông dân với doanh nghiệp, hợp tác xã góp phần hợp tác sản xuất, bao tiêu sản phẩm nhằm nâng cao giá trị sản xuất ngành nông nghiệp trên địa bàn thị xã.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra: số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 383/BC-SKHĐT ngày 5/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư*).



#### 4.4. Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường

##### 4.4.1 Về giáo dục và đào tạo:

Thị xã Kỳ Anh là địa phương rất quan tâm đến công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; đã triển khai nhiều giải pháp tích cực để duy trì tỷ lệ huy động, nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, do đó kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đạt được tốt; năm 2012 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi và sau khi chia tách năm 2015 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; năm 2018 thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; năm 2019 thị xã đạt phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; năm 2015 thị xã đạt xóa mù chữ mức độ 2. Đến nay, thị xã duy trì bền vững phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2; tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt trên 98% (yêu cầu tối thiểu 85%).

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Giáo dục và Đào tạo theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 2613/BC-SGDĐT ngày 14/11/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

##### 4.4.2 Về y tế:

Thời điểm thành lập năm 2015, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn thị xã Kỳ Anh còn gặp rất nhiều khó khăn, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 92%, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi là 30,5%; cơ sở vật chất các trạm y tế chưa hoàn thiện, thiết bị y tế tại các trạm y tế thiếu thốn chỉ đáp ứng thực hiện được 50-60% danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định của Bộ Y tế. Thời gian qua, Đảng bộ và chính quyền các cấp thị xã Kỳ Anh đã tập trung cao cho công tác y tế, đạt nhiều kết quả khá tốt, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 95,53% (tăng hơn 3,5% so với năm 2015); tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi là 13,5% (giảm 17% so với năm 2015), thiết bị y tế tại các trạm y tế ngày càng được nâng cao, đáp ứng cơ bản danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định của Bộ Y tế; có trên 90% được quản lý sức khỏe bằng phần mềm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu tại 4 xã:

- Về tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (yêu cầu tối thiểu 90%): Tổng số người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn 4 xã là 21.699/22.975 người, đạt tỷ lệ 94,4%, cụ thể: Kỳ Ninh 95,84%; Kỳ Hoa 93,92%; Kỳ Hà 95,11%; Kỳ Nam 90,21%.

- Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: 4/4 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo Quyết định 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): Thực hiện tốt công tác truyền thông phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi, tư vấn dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai và người nuôi dưỡng trẻ, bổ sung vitamin A cho trẻ và bà mẹ sau sinh định kỳ 2 lần/năm, khám và điều trị cho các trẻ bị suy dinh dưỡng, trong đó đặc biệt chú trọng đến trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi), nên tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ngày càng giảm. Đến nay, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi trên địa bàn

4 xã đều dưới 25%, cụ thể: Xã Kỳ Nam 18,39%; Kỳ Hoa 15,81 %; Kỳ Hà 12,06 %; Kỳ Ninh 9,63 %.

- Về triển khai thực hiện số khám chữa bệnh điện tử: 4/4 xã đã ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện; chuẩn bị cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Y tế theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 3088/SYT-KHTC ngày 21/10/2024 của Sở Y tế).

#### 4.4.3 Về văn hóa:

Công tác xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa được quan tâm, thực hiện, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa hàng năm đạt trên 91%; có 9/24 thôn văn hóa được tặng giấy khen thôn văn hóa 5 năm liên tục, có 24/24 thôn (đạt 100%) được công nhận danh hiệu thôn văn hóa; 100% thôn xây dựng kế hoạch xây dựng khu dân cư NTM kiểu mẫu và thực hiện hoàn thành kế hoạch; công tác bảo tồn, trùng tu, tôn tạo di tích được quan tâm, phát huy hiệu quả. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao được phát động sôi nổi và đều khắp, thu hút sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân.

**Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Văn hóa theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 271/BC-SVHTTDL ngày 15/11/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

#### 4.4.4 Về môi trường và an toàn thực phẩm:

##### a) Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn

- Về tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: Tại 04 xã, tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt từ 45% trở lên, cụ thể: Kỳ Ninh 78%, Kỳ Hà 76,1%, Kỳ Hoa 61,5%, Kỳ Nam 66,3%.

- Về tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung (đối với các xã nằm trong vùng hưởng lợi của dự án công trình cấp nước sạch tập trung đã đưa vào khai thác sử dụng, tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung  $\geq 20\%$ ):

Hiện nay người dân tại 04/04 xã đã được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung, gồm: Kỳ Ninh (tỷ lệ 59,7%), Kỳ Hà (tỷ lệ 63,9%), Kỳ Hoa (tỷ lệ 2,6%), Kỳ Nam (tỷ lệ 36,3%). Như vậy có 03/04 xã có tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung trên 20%; riêng đối với xã Kỳ Hoa, hiện nay đang triển khai dự án Đầu tư mở rộng hệ thống đường ống cấp nước cho xã Kỳ Hoa từ nhà máy nước Khu kinh tế Vũng Áng; theo hướng dẫn tại Văn bản số 302/HD-SNN&PTNT ngày 26/7/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT thì “Trường hợp trên địa bàn xã có dự án cấp nước sạch tập trung đang triển khai thực hiện, chưa hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng thì không đánh giá nội dung chỉ tiêu này”; vì vậy đối với xã Kỳ Hoa không đánh giá nội dung tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung và được đánh giá là đạt.

Các hệ thống mạng lưới cấp nước tập trung trên địa bàn thị xã lấy từ nhà máy cấp nước của Chi nhánh cấp nước Kỳ Anh thuộc Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh. Hiện nay các hệ thống cấp nước của chi nhánh cấp nước Kỳ Anh đã cấp cho 10/11 xã, phường. Toàn thị xã có 4.571/6.360 hộ dân nông thôn được sử dụng

nước sạch đạt quy chuẩn, đạt tỷ lệ 71,9%, trong đó có 2.773/6.360 hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung, đạt tỷ lệ 43,6%. Hiện nay đang tiếp tục triển khai dự án mở rộng mạng lưới cấp nước tập trung cho các xã Kỳ Hoa, Kỳ Hà, Kỳ Ninh.

*b) Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường ( $\geq 95\%$ )*

Trên địa bàn 4 xã (Kỳ Hoa, Kỳ Hà, Kỳ Ninh, Kỳ Nam) có 541 cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ; trong đó có 01 cơ sở<sup>3</sup> lập báo cáo ĐTM đã được UBND tỉnh phê duyệt, 01 cơ sở<sup>4</sup> lập Kế hoạch BVMT được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận, 02 cơ sở<sup>5</sup> lập Kế hoạch BVMT được UBND thị xã Kỳ Anh xác nhận và 537 cơ sở nhỏ lẻ được cấp xã quản lý, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền. Các cơ sở sản xuất - kinh doanh đã thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, văn bản cam kết; quản lý, xử lý chất thải và các nghĩa vụ khác về bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật. Kết quả tại 04 xã có 536/541 cơ sở sản xuất, kinh doanh đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường, đạt tỷ lệ 99%.

*c) Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn, không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung*

4/4 xã đã triển khai nhiều giải pháp xây dựng cảnh quan, không gian xanh – sạch - đẹp, an toàn, không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung, như: thực hiện trồng cây xanh, cây bóng mát, cây xanh, hàng rào xanh; lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng; tổ chức chỉnh trang, cải tạo, tổ chức sản xuất vườn hộ; xây dựng 137 tuyến đường xanh sạch đẹp; tổ chức các đợt ra quân vệ sinh môi trường khơi thông cống rãnh thoát nước, đảm bảo khả năng thoát nước; xây dựng mô hình xử lý nước thải phù hợp, xây dựng mô hình 3 ngăn xử lý nước thải tại hộ gia đình.

*d) Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn (yêu cầu tối thiểu 2 m<sup>2</sup>/người)*

Theo đề án Quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021 - 2030 được phê duyệt của 4/4 xã đều quy hoạch diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn với tổng diện tích là 230.075 m<sup>2</sup>, bình quân 10,0 m<sup>2</sup>/người. Từ năm 2011 đến nay, các xã hàng năm đều triển khai trồng cây xanh tại khuôn viên các trụ sở, trường học, trạm y tế, khu thể thao, hành lang giao thông, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,... tổng diện tích đất công cộng đã trồng cây xanh trên địa bàn 4 xã là 159.791m<sup>2</sup>/22.579 nhân khẩu, đạt 6,7m<sup>2</sup>/người, cao hơn so với quy định (2 m<sup>2</sup>/người).

*e) Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch*

Trên địa bàn 4 xã đã quy hoạch và đang sử dụng 06 nghĩa trang, 6/6 nghĩa trang đã được lập quy hoạch chi tiết tổng mặt bằng, tỷ lệ 1/500; các nghĩa trang đang sử dụng, quy hoạch mới hoặc quy hoạch mở rộng theo định hướng của đề án quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021 - 2030 đảm bảo các quy định về an

<sup>3</sup> Trang trại chăn nuôi lợn thương phẩm thôn Vĩnh Thuận, xã Kỳ Ninh

<sup>4</sup> Khu chế biến kinh doanh nước mắm và các mặt hàng thủy, hải sản thôn Tam Hải 2

<sup>5</sup> Cơ sở kinh doanh ăn uống của Công ty TNHH Dịch vụ và Thương Mại Dũng Trang và Khu thương mại dịch vụ biển Đèo Con

toàn, bảo vệ môi trường theo quy định, sử dụng quỹ đất có hiệu quả. Các địa phương đã ban hành quy chế quản lý nghĩa trang và quản lý theo quy hoạch được duyệt. Chất thải rắn phát sinh từ nghĩa trang đều được thu gom, vận chuyển và xử lý đảm bảo môi trường theo quy định.

*f) Chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định ( $\geq 75\%$ )*

- *Chất thải rắn sinh hoạt*: Khối lượng trung bình phát sinh trên địa bàn khoảng 40 tấn/ngày (trong đó khối lượng 4 xã khoảng 8,22 tấn/ngày); lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại 04 xã được các hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thành 03 loại, gồm: (1) Chất thải thực phẩm được người dân thu gom và tự xử lý bằng hình thức ủ phân hữu cơ (có sử dụng chế phẩm sinh học); (2) Chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái sử dụng, tái chế được thu gom, bán cho đơn vị thu mua phế liệu trên địa bàn; (3) Chất thải rắn sinh hoạt khác còn lại được các hộ phân loại, định kỳ vận chuyển đi xử lý tại Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt của Công ty TNHH MTV chế biến rác thải sinh hoạt Hoàn Sơn tại xã Kỳ Tân.

Thị xã Kỳ Anh đã Hợp đồng với Liên danh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và Môi trường đô thị Kỳ Anh và Công ty TNHH Hoàng Hà Anh để thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh công cộng trên địa bàn thị xã Kỳ Anh trong thời gian 05 năm (2020- 2024) tại Hợp đồng số 01/2021/HĐ-VSMT về việc thực hiện gói thầu số 01.VSMT. Theo số liệu thống kê, tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn 4 xã được thu gom, xử lý theo quy định khoảng 7,8 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 93% so với lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh.

- *Chất thải rắn không nguy hại*:

+ *Chất thải rắn công nghiệp thông thường*: Chủ yếu phát sinh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh chủ yếu các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ; khối lượng phát sinh thường được cơ sở thu gom và tái sử dụng; phần còn lại được đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển xử lý đúng quy định.

+ *Chất thải phụ phẩm nông nghiệp*: Phát sinh từ các hoạt động sản xuất của các hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh, được hộ gia đình và chủ nguồn tái sử dụng lại để làm phân bón hữu cơ cho cây trồng, chất đốt, thức ăn gia súc, sản xuất nấm,...

*g) Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường (100%)*

- *Về thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng*: theo số liệu thống kê lượng bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng phát sinh tại 04 xã khoảng 133,5 kg/năm; các xã đã lắp đặt, xây dựng 120 bể để thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng tại các khu vực sản xuất nông nghiệp (*bình quân 30 bể/xã*). Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng được thu gom, hợp đồng xử lý với Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh (*theo Hợp đồng số 01/2023/CTNH-TNMTTH ngày 08/02/2023 giữa UBND thị xã Kỳ Anh và Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh*); lượng bao gói thuốc BVTV được thu gom, xử lý khoảng 133,5 kg/năm, đạt tỷ lệ 100%.

- *Thu gom, xử lý chất thải rắn y tế nguy hại*: Lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh tại 4 trạm y tế của 4 xã khoảng 157 kg/năm; lượng chất thải y tế nguy hại

phát sinh được thu gom, vận chuyển, xử lý tại Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp Hà Tĩnh (theo Hợp đồng số 202405/CNHT-YTTXKA giữa Trung tâm y tế thị xã Kỳ Anh và Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh ký ngày 01/01/2024), đạt tỷ lệ 100%.

*h) Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt (85%)*

Theo số liệu thống kê tại địa bàn 4 xã có 5.904/5.930 hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, đạt tỷ lệ 99,6%; có 5.925/5.930 hộ gia đình có nhà tắm hợp vệ sinh, đạt tỷ lệ 99,9%; có 5.923/5.930 hộ gia đình có bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, đạt tỷ lệ 99,9%; có 5.848/5.930 hộ gia đình đạt tiêu chí 3 sạch, đạt tỷ lệ 98,6%.

*i) Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường*

Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường trên địa bàn 4 xã đều đạt  $\geq 70\%$ , cụ thể: Kỳ Nam có 136/179 cơ sở đạt (chiếm 76%); Kỳ Ninh có 200/213 cơ sở đạt (chiếm 93,9%); Kỳ Hà có 75/86 cơ sở đạt (chiếm 87,2%) và Kỳ Hoa có 608/670 cơ sở đạt (chiếm 90,7%); Các hộ kê khai hoạt động chăn nuôi đầy đủ đạt 100%.

*k) Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm (100%)*

Hiện tại, 4/4 xã đã tiến hành rà soát và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 14 cơ sở/tổng số 14 cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận (trong đó Nông nghiệp 9 cơ sở, Công Thương 2 cơ sở, Y tế 3 cơ sở), đạt 100%. Đồng thời đã tiến hành ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn cho 698/698 cơ sở (trong đó: Nông nghiệp 664 cơ sở, Công Thương 34 cơ sở) được rà soát, thống kê là những cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

*l) Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn ( $\geq 50\%$ )*

Trên địa bàn 4 xã có 4.067/5.930 hộ gia đình (đạt tỷ lệ 68,6%) có bố trí 02 hoặc 03 giỏ/thùng chứa rác sau phân loại rác tại nguồn; xây dựng hố phân loại rác hữu cơ 02 ngăn để phân loại và ủ rác thành phân hữu cơ tập trung cho một số xã và các hố ủ rác tại gia đình đối với các xã. Hiện các xã đang tiếp tục nhân rộng các mô hình phân loại, xử lý rác tại hộ gia đình để giảm khối lượng rác thải phải vận chuyển đưa đi xử lý; một số thôn, tổ dân phố đã xây dựng mô hình “Ngôi nhà xanh” tại Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố để tập kết rác phế liệu, để bán, gây quỹ hoạt động hoặc ủng hộ hội viên có hoàn cảnh khó khăn; chất thải rắn còn lại được thu gom, xử lý đúng theo quy định.

*m) Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định ( $\geq 50\%$ )*

Các xã đã triển khai thực hiện thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa, hội Liên hiệp phụ nữ cấp xã xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền vận động người dân thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải nhựa; có 20/24 thôn, xóm của 4 xã có “Ngôi nhà xanh” tại nhà văn hóa thôn, xóm hoặc mô hình thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa; 04 xã đã triển khai thực hiện thu gom, tái sử dụng, tái chế chất thải nhựa xử lý đúng quy định... Theo số liệu thống kê, lượng

chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn 04 xã khoảng 0,95 tấn/ngày; Lượng chất thải nhựa được thu gom, xử lý đúng quy định khoảng 0,91 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 91%.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo các Báo cáo thẩm tra: số 270/SXD-QHKT<sub>8</sub> ngày 18/10/2024 của Sở Xây dựng; số 4813/BC-STNMT ngày 24/10/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường; số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

#### **4.5. Về xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và gìn giữ an ninh, trật tự xã hội:**

##### **4.5.1 Hệ thống chính trị:**

100% cán bộ, công chức xã của 4/4 xã đạt chuẩn; năm 2024, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội 4/4 xã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Đảng bộ 4/4 xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

##### **4.5.2 Tiếp cận pháp luật:**

04/04 xã được UBND thị xã Kỳ Anh công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 theo Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh; cả 04 xã có kết quả thực hiện các Tiêu chí 1,2,3 trong Bộ tiêu chí tiếp cận pháp luật với điểm số lớn hơn 80% tổng số điểm của tiêu chí.

**4.5.3 Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội:**

Công tác đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình được cấp ủy Đảng, chính quyền thị xã đến các xã, phường quan tâm, thực hiện, đã triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về bình đẳng giới, đặc biệt là bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị thông qua các hình thức phù hợp với từng địa phương, đơn vị và nhóm đối tượng; đẩy mạnh thực hiện lồng ghép các mục tiêu Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới, nhằm phát huy vai trò nòng cốt của các ngành, các cấp trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cộng đồng xã hội về những nội dung, kiến thức, văn bản pháp luật liên quan đến bình đẳng giới; hàng năm, tổ chức nhiều cuộc hội thảo, hội thi tìm hiểu kiến thức pháp luật về bình đẳng giới; tổ chức triển khai thực hiện các mô hình đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực gia đình và đời sống xã hội, kết quả thực hiện cụ thể tại 4 xã:

- Hiện nay, tại 4 xã có 3/4 xã có nữ tham gia Ủy viên BTV Đảng ủy; 1/4 xã còn lại có quy hoạch trong BTV Đảng ủy xã và 4/4 xã có nữ tham gia Ban Chấp hành đạt từ 15% trở lên.

- Không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, bạo lực gia đình; mỗi tháng có ít nhất 02 chuyên mục tuyên truyền về phòng, chống xâm hại trẻ em trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Toàn thị xã không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn; tình trạng bạo lực gia đình được hạn chế; tỷ số giới tính khi sinh của thị xã ở mức 112 bé trai/100

bé gái sinh ra sống và phân đầu vào năm 2025 là 110 bé trai/100 bé gái sinh ra sống theo Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Mỗi xã đã có 01 mô hình địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh cộng đồng đóng ở trụ sở Công an xã, Hội LHPN xã hoặc Trạm y tế xã nhằm hỗ trợ giúp đỡ các trường hợp bị bạo lực gia đình.

- 4/4 xã đã bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã: công chức văn hóa - chính sách cấp xã.

- 4/4 xã đã triển khai thành lập Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Công tác đánh giá xã, phường phù hợp trẻ em được triển khai nghiêm túc, đúng quy định.

- 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, trợ giúp dưới các hình thức khác nhau như: trợ giúp hàng tháng, BHYT, giáo dục, nhận chăm sóc, đỡ đầu.... Công tác thăm hỏi, tặng quà, trợ giúp đột xuất các em được các cơ quan, đoàn thể quan tâm thực hiện thường xuyên và đặc biệt vào các dịp Lễ, Tết.

- Không vụ việc trẻ em bị xâm hại.

*4.5.4 Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban phát triển thôn:*

Hàng năm 4/4 xã đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Ban công tác Mặt trận thôn với cấp ủy, trưởng thôn trong công tác vận động, tuyên truyền, tập huấn cho người dân trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

**\* Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (theo các Báo cáo thẩm tra: số 2520/BC-STP ngày 15/11/2024 của Sở Tư pháp; số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 238/BC-SLDTBXH ngày 14/11/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; số 2119/SNV-XDCQ&TCBC ngày 9/10/2024 và số 2489/SNV-XDCQ&TCBC ngày 17/11/2024 của Sở Nội vụ).

#### *4.5.5 Về Quốc phòng*

Hàng năm, Đảng ủy, HĐND, UBND ở 4 xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành đầy đủ hệ thống văn bản, kế hoạch về công tác quốc phòng – quân sự đầy đủ theo đúng quy định; Ban Chỉ huy Quân sự xã có đủ 4 chức danh, đúng cơ cấu, thành phần và trình độ chuyên môn theo Công văn số 988/BQP-kte ngày 4/4/2022 của Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chí 19.1 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM giai đoạn 2021-2025; có phòng làm việc riêng và được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định. Hàng năm, 4/4 xã tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đạt 100% KH; làm tốt công tác bồi dưỡng phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã, tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân từ 18% trở lên, dân quân cơ động đạt từ 32% trở lên, 100% cán bộ tiểu đội trưởng, trung đội trưởng, thôn đội trưởng là đảng viên; quân số tham gia huấn

luyện đạt từ 98-100%, kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có trên 78% khá và giỏi; công tác tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu; thực hiện tốt các hoạt động xây dựng kinh tế kết hợp với quốc phòng.

#### 4.5.6 Về an ninh trật tự:

Công an Thị xã đã chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các mặt công tác, chủ động nắm, kiểm soát, đánh giá, dự báo sát tình hình trên các lĩnh vực, từ đó kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các giải pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo phòng ngừa các nguy cơ có thể phát sinh phức tạp về an ninh, trật tự, tập trung xử lý, giải quyết các tình hình, vụ việc nổi lên không để phát sinh phức tạp, “điểm nóng” về an ninh, trật tự; năm 2023, thị xã Kỳ Anh được đánh giá, phân loại “Xuất sắc” về phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ theo quy định tại Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05, ngày 20/11/2020 của Bộ Công an.

Trên địa bàn 4 xã, hàng năm, Đảng ủy xã có Nghị quyết, ủy ban nhân dân xã có kế hoạch về công tác bảo đảm ANTT; chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, không để xảy ra các vụ việc gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân; năm 2023, 04/04 xã được đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ mức “Xuất sắc”. Trên địa bàn 04/04 xã không để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh; tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự; hoạt động li khai, đòi tự trị; không để xảy ra khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; số vụ phạm tội giảm so với các năm trước<sup>6</sup>; tai nạn giao thông được kéo giảm<sup>7</sup>, không để xảy ra cháy, nổ trên địa bàn; nhiều mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ gắn với phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ hoạt động thường xuyên, hiệu quả, nổi bật như: Mô hình “Tổ liên gia tự quản về an ninh, trật tự”, mô hình “Zalo kết nối bình yên”, mô hình “Khu dân cư an toàn về phòng cháy, chữa cháy...04/04 xã không thuộc địa bàn phức tạp về tội phạm xâm phạm trật tự xã hội theo quyết định số 8793/QĐ-BCA ngày 26/12/2023 của Bộ Công an; năm 2023, Công an 4 xã được xếp loại tốt trở lên (*Công an xã Kỳ Ninh, xã Kỳ Hoa được đánh giá, xếp “Đơn vị hoàn thành sắc nhiệm vụ”*; *Công an xã Kỳ Hà, xã Kỳ Nam được đánh giá, xếp loại “Đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ”*).

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Quốc phòng và An ninh theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021-2025 (*theo các Báo cáo thẩm tra: số 4224/BC-BCH ngày 21/10/2024 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; số 1034/BC-CAT-PV01 ngày 25/11/2024 của Công an tỉnh*).

#### 4.6 Về Khu dân cư NTM kiểu mẫu:

Trong những năm qua, phong trào xây dựng các thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng vườn hộ đạt chuẩn vườn mẫu được tập trung

<sup>6</sup> Cụ thể: (1) Xã Kỳ Hoa xây ra 02 vụ, giảm 02 vụ (02/04 vụ) = 50% so với năm 2023, giảm 03 vụ (02/05 vụ) = 40% so với năm 2022; (2) Xã Kỳ Ninh không xảy ra; (3) Xã Kỳ Hà không xảy ra; (4) Xã Kỳ Nam xây ra 02 vụ, giảm 01 vụ (02/03 vụ) = 66% so với năm 2023, giảm 02 vụ (02/04 vụ) = 50% so với năm 2022.

<sup>7</sup> Xã Kỳ Hoa xây ra 02 vụ, giảm 01 vụ (02/03 vụ) = 66% so với năm 2023; xã Kỳ Hà, xã Kỳ Ninh không để xảy ra; xã Kỳ Nam xây ra 02 vụ, giảm 02 (2/04 vụ) = 50% so với năm 2023.



chỉ đạo thực hiện, đạt kết quả khá tích cực. Thị xã Kỳ Anh đã ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ nguồn lực cho các thôn, hộ gia đình tổ chức thực hiện (*Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 29/12/2020 của HĐND thị xã; Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2018, Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 08/02/2021*); các xã tập trung tổ chức thực hiện theo Bộ tiêu chí, đạt kết quả khá rõ nét, nhất là việc mở rộng, nâng cấp các tuyến đường giao thông; cải tạo, chỉnh trang và tổ chức sản xuất vườn hộ, có 95 vườn đạt chuẩn; chỉnh trang nhà ở và công trình phụ trợ; xây dựng cảnh quan môi trường sáng xanh sạch đẹp...Đến nay, 24/24 thôn của 4 xã đạt tối thiểu 70% yêu cầu của từng tiêu chí theo Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, trong đó có 24/24 thôn (chiếm 100%) đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 9/12/2024 của UBND tỉnh.

\* **Đánh giá:** đến nay, 4/4 xã trên địa bàn thị xã Kỳ Anh đạt chuẩn tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu theo quy định của Bộ Tiêu chí xã NTM giai đoạn 2021- 2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

### **5. Kết quả thực hiện xây dựng NTM nâng cao ở các xã**

Trong số 4 xã được công nhận đạt chuẩn NTM trên địa bàn thị xã Kỳ Anh, có 02 xã: Kỳ Ninh và Kỳ Hà đã được công nhận đạt chuẩn xã NTM nâng cao, hiện cả 02 xã đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025, chiếm 50% tổng số xã. Kết quả cụ thể như sau:

#### *5.1 Công tác lập quy hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch*

02 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà đã xây dựng Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030 và được UBND thị xã phê duyệt; 2 xã đã tổ chức công khai và niêm yết các bản đồ quy hoạch tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn; 02 xã có quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng xã; tổ chức cắm mốc chỉ giới đường đỏ các tuyến đường, khu trung tâm, khu chức năng theo quy hoạch được duyệt; 02 xã có quy hoạch chi tiết khu dân cư phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng theo quy hoạch cấp trên.

\* **Đánh giá:** 2/2 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Quy hoạch theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 270/SXD-QHKT<sub>8</sub> ngày 18/10/2024 của Sở Xây dựng*).

#### *5.2 Về giao thông:*

Thị xã Kỳ Anh có 02/04 xã (Kỳ Hà, Kỳ Ninh) đạt Tiêu chí giao thông xã NTM nâng cao, chiếm tỷ lệ 50% số xã trên địa bàn; trong đó xã Kỳ Ninh được công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao giai đoạn trước 2021 đã thực hiện việc nâng cấp, mở rộng các tuyến đường để đạt chuẩn NTM nâng cao theo quy định tại Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Hà Tĩnh. Tỷ lệ đạt chuẩn các loại đường giao thông của 02 xã đạt chuẩn nâng cao cụ thể như sau:

- Đường trục xã, liên xã: Tổng chiều dài 33,65km; tỷ lệ đạt chuẩn 100%.

- Đường trục thôn, liên thôn: Tổng chiều dài 17,83km; đã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt chuẩn 17,35km, tỷ lệ đạt chuẩn 97,29% (yêu cầu tối thiểu 80%); phần còn lại được cứng hóa, đảm bảo cho phương tiện giao thông đi lại thuận lợi.

- Đường ngõ, xóm: Tổng chiều dài 49,84km; đã được nhựa hóa, bê tông hóa đạt chuẩn 46,37km, tỷ lệ đạt chuẩn 93,02% (yêu cầu tối thiểu 90%); phần còn lại được cứng hóa, đảm bảo cho phương tiện giao thông đi lại thuận lợi.

- Đường trục chính nội đồng: Tổng chiều dài 12,06km; đã cứng hóa đạt chuẩn 10,78km, tỷ lệ đạt chuẩn 89,38% (yêu cầu tối thiểu 80%).

- Các đoạn đường trục xã và trục thôn trong khu dân cư có rãnh tiêu thoát nước hai bên đường: Tổng chiều dài các đoạn đường trục xã, liên xã, trục thôn, liên thôn qua khu dân cư cần làm rãnh thoát nước là 32,77km, trong đó có 28,11km đã có rãnh thoát nước hai bên đường, tỷ lệ đạt chuẩn 85,79% (yêu cầu tối thiểu 70%).

- Biển báo giao thông đã lắp đặt 158 biển báo các loại.

- Gờ giảm tốc đã sơn được 85 cụm.

- Đèn chiếu sáng (trên đường trục xã, liên xã và trục thôn, liên thôn) qua khu dân cư đã lắp đặt: 35,73km/38,22km, đạt tỷ lệ 93,49% (yêu cầu tối thiểu  $\geq 75\%$ ).

- Đường trục xã có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được), khoảng cách cây tùy loại cây nhưng đảm bảo khả năng giao tán sau khi trưởng thành: Tổng cộng có 27,36km đường trục xã, liên xã cần trồng cây xanh bóng mát; hiện nay cả 27,36km đường trục xã, liên xã đã được trồng cây xanh bóng mát, rào và chăm sóc, tỷ lệ đạt chuẩn 100%.

- Đường trục thôn, liên thôn có trồng cây bóng mát (đối với những đoạn có thể trồng được), khoảng cách cây tùy loại cây nhưng đảm bảo khả năng giao tán sau khi trưởng thành: Tổng cộng có 12,48km đường trục thôn, liên thôn cần trồng cây xanh bóng mát; trong đó có 10,87km đường trục thôn, liên thôn đã được trồng cây xanh bóng mát, rào và chăm sóc, tỷ lệ đạt chuẩn 87,13% (yêu cầu tối thiểu 80%).

- Các tuyến đường được bảo trì đảm bảo đi lại êm thuận, an toàn, đảm bảo vệ sinh mặt đường.

\* **Đánh giá:** 2/2 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Giao thông theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 2892/BC-SGTVT ngày 18/10/2024 của Sở Giao thông vận tải).

### 5.3 Về Thủy lợi:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt  $\geq 90\%$ : Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động xã Kỳ Hà đạt 90,6% (58/64 ha), xã Kỳ Ninh đạt 91,9% (226/246 ha); diện tích đất nông nghiệp được tiêu chủ động: xã Kỳ Hà đạt 97,3 % (978,5/1005,7 ha), xã Kỳ Ninh đạt 92,6% (2017/2178 ha).

- Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững: Tại 02 xã nông thôn mới nâng cao đều có Tổ Quản lý và khai thác công trình thủy lợi được thành lập theo quy định và có hợp đồng hợp tác, quy chế hoạt động; thực hiện cấp nước đảm bảo theo kế hoạch, có thực hiện bảo dưỡng, bảo trì công trình thủy lợi.

- *Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của xã được áp dụng công nghệ, tưới tiên tiến, hiệu quả, tiết kiệm nước (đối với cam, bưởi, chè  $\geq 25\%$ , đối với rau củ quả  $\geq 35\%$ ):* Trên địa bàn 02 xã không có diện tích cây trồng cận chủ lực cần áp dụng biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước theo quy định vì vậy không đánh giá tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của xã được áp dụng công nghệ, tưới tiên tiến, hiệu quả, tiết kiệm nước đối với các loại cây trồng cận chủ lực, tập trung. Cây trồng mang lại giá trị kinh tế cho 2 xã này là cây lúa; đối với cây lúa, sử dụng nước tưới chủ yếu từ hồ Sông Rác và đập dâng Sông Trí do Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Hà Tĩnh khai thác quản lý, quá trình cấp nước tưới công ty căn cứ điều kiện thời tiết, nhu cầu sử dụng nước theo từng thời kỳ sinh trưởng của cây lúa để có kế hoạch cấp nước tưới hợp lý, đảm bảo tiết kiệm nước tưới.

- *Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm:* Tại 02 xã đều lập kế hoạch và báo cáo công tác thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì công trình thủy lợi; có báo cáo kết quả thực hiện kiểm tra thường xuyên, trước và sau mùa mưa; có hồ sơ thể hiện việc sử dụng lao động, vật liệu thực hiện bảo dưỡng các hạng mục theo kế hoạch; các hạng mục công trình được nạo vét, duy tu, bảo dưỡng định kỳ đạt 100% kế hoạch.

- *Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi:* Tại 02 xã nông thôn mới nâng cao đã ban hành bản chỉ đạo về việc tăng cường công tác kiểm tra xử lý các trường hợp xả thải không có giấy phép vào công trình thủy lợi; các hộ dân thực hiện các biện pháp xử lý, lắng lọc nước thải sinh hoạt trước khi xả ra môi trường.

- *Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ:* Chấm điểm theo biểu đánh giá tại 02 xã đều đạt yêu cầu tiêu chí (trên 70 điểm).

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Thủy lợi theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

#### 5.4 Về Điện nông thôn:

Tỷ lệ khách hàng có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định tại 02 xã NTM nâng cao là 4.422/4.422 khách hàng, đạt tỷ lệ 100%

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Điện theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 251/BC-SCT ngày 25/10/2024 của Sở Công thương).

#### 5.5. Về Giáo dục:

02 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đạt chuẩn tiêu chí giáo dục theo quy định Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

- Xã Kỳ Ninh: (1) Xã có 3 trường (mầm non, tiểu học, THCS), đều có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên, trong đó: Trường Mầm non Ninh đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (năm 2024); Trường Tiểu học Kỳ Ninh đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (năm 2024); Trường THCS Kỳ Ninh đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (năm 2022); (2) xã đạt bền vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; (3) xã đạt bền vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và phổ cập THCS mức độ 3; (4) xã đạt bền vững xóa mù chữ mức độ 2; (5) Cộng đồng cấp xã được xếp loại

tốt; (6) Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền phù hợp với thực tiễn địa phương và lứa tuổi: Bóng chuyền.

- Xã Kỳ Hà: (1) Xã có 3 trường (mầm non, tiểu học, THCS), đều có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 trở lên, trong đó: Trường Mầm non Kỳ Hà đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (năm 2024); Trường Tiểu học Kỳ Hà đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, năm 2018 (trình công nhận lại cuối năm 2024); Trường THCS Kỳ Hà đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (năm 2024); (2) xã đạt bền vững phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; (3) xã đạt bền vững phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và phổ cập THCS mức độ 3; (4) xã đạt bền vững xóa mù chữ mức độ 2; (5) Cộng đồng cấp xã được xếp loại tốt; (6) Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền phù hợp với thực tiễn địa phương và lứa tuổi: Bóng chuyền, Bơi lội.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Giáo dục theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 2613/BC-SGDDT ngày 14/11/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

#### 5.6. Về Văn hóa:

- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên: Các điểm sinh hoạt công cộng tại 02 xã có được lắp đặt dụng cụ tập luyện thể thao ngoài trời (mỗi điểm tối thiểu 5 thiết bị trở lên) đảm bảo phục vụ nhu cầu hoạt động, tập luyện của người dân; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên. Các xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà đảm bảo tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thường xuyên.

- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: Tỷ lệ di tích, di sản được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định ở 2 xã đạt 100% (yêu cầu  $\geq 90\%$ ).

- Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới: 14/14 thôn ở 2 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 100%.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Văn hóa theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 271/BC-SVHTTDL ngày 15/11/2024 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

#### 5.7 Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

02 xã Kỳ Hà và Kỳ Ninh, đều có chợ hạng III thuộc quy hoạch tỉnh; 2 chợ đạt chuẩn theo Quyết định 1327/QĐ-BCT ngày 03/6/2024 của Bộ Công Thương; Quyết định số 1761/QĐ-UBND ngày 17/7/2024 của UBND tỉnh về Hướng dẫn chi tiết tiêu chí lĩnh vực Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Quyết định 1327/QĐ-BCT ngày 03/6/2024 của Bộ Công Thương.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 251/BC-SCT ngày 25/10/2024 của Sở Công thương).

#### 5.8 Về Thông tin và truyền thông

- *Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân:* Tại 02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đều có bưu điện văn hóa xã được trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức cung ứng và phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính, dịch vụ công trực tuyến cho người dân, đảm bảo trang bị về máy vi tính, máy in, cân điện tử,...

- *Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh (tối thiểu 80%):* Xã Kỳ Ninh 3.643/3.643 thuê bao, đạt tỷ lệ 100%; xã Kỳ Hà 4014/4014 thuê bao, đạt tỷ lệ 100%.

- *Có dịch vụ báo chí truyền thông:* 02 xã có hệ thống đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông hoạt động, đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định; 100% hộ gia đình ở các thôn xóm đều thu, xem được một trong số các phương thức truyền hình vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet, có điểm cung cấp xuất bản phẩm, có thư viện, phòng đọc sách, tủ sách, cung cấp các loại tạp chí, sách báo, xuất bản ấn phẩm,... cho người dân.

- *Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng NTM:* ở 2 xã, 100% cán bộ công chức cấp xã được bồi dưỡng tập huấn kiến thức kỹ năng số và an toàn thông tin và có chứng chỉ Công nghệ thông tin cơ bản theo chuẩn của Bộ TTTT ban hành. Đã thành lập và tổ chức ra mắt các Tổ chuyển đổi số cộng đồng (Kỳ Ninh: 9 tổ; Kỳ Hà 5 Tổ); năm 2023 tổ chức Ngày hội chuyển đổi số, tạo lập tài khoản dịch vụ công, cài đặt định danh điện tử mức độ 1, 2; cài đặt ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt; có các sản phẩm OCOP như nước mắm, cá khô có đăng tải trên sàn thương mại điện tử tỉnh.

- *Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng, ...):* 2 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà đã lắp đặt thiết bị và phát wifi miễn phí tại khu vui chơi người già và trẻ em, trung tâm văn hóa xã; thư viện xã và các nhà văn hóa cộng đồng thôn....để phục vụ người dân xem các thông tin, giải trí, thực hiện các thủ tục hành chính...trên môi trường mạng.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Thông tin và Truyền thông theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 300/BC-STTTT ngày 15/11/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông).

#### 5.9 Về nhà ở dân cư:

Hiện trên địa bàn 02 xã: Kỳ Ninh, Kỳ Hà không còn nhà tạm, nhà dột nát. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố tại 02 xã đều đạt trên 93% (yêu cầu tối thiểu 90%), gồm: xã Kỳ Ninh đạt 96,20% (1.912/1.988 nhà); xã Kỳ Hà đạt 93,20% (1.363/1.462 nhà).

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Nhà ở dân cư theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 270/SXD-QHKT<sub>8</sub> ngày 18/10/2024 của Sở Xây dựng).

#### 5.10 Về thu nhập:

Thu nhập bình quân đầu người tại 02 xã nông thôn mới nâng cao đều đạt trên 57 triệu đồng/người/năm (yêu cầu tối thiểu 55 triệu đồng); cụ thể: Kỳ Ninh đạt 58,67 triệu đồng/người/năm; Kỳ Hà đạt 57,82 triệu đồng/người/năm.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí thu nhập theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 320/CTK-NTM ngày 18/11/2024 của Cục Thống kê tỉnh).

5.11 Về nghèo đa chiều:

Tỷ lệ nghèo đa chiều trên địa bàn 2 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đều dưới 3,2% (yêu cầu dưới 4,0%), cụ thể: Kỳ Hà: 3,18%; Kỳ Ninh: 1,13%;

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Nghèo đa chiều theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo báo cáo thẩm tra số 238/BC-SLDTBXH ngày 14/11/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

5.12. Về lao động:

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) ở 2 xã đều đạt trên 81% (yêu cầu tối thiểu 80%), cụ thể: Kỳ Hà đạt 81,69% (2927/3583 người); Kỳ Ninh đạt 87,88% (3242/3689)

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ ở 2 xã đều đạt trên 48% (yêu cầu tối thiểu 30%): Kỳ Hà: 48,53% (1.739/3.583); Kỳ Ninh 71,13% (2.624/3.689).

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Lao động theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo báo cáo thẩm tra số 238/BC-SLDTBXH ngày 14/11/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

5.13. Về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn:

a) Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định

02 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà có các hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định theo các chỉ tiêu được công bố tại Quyết định số 1245/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và có quy mô tối thiểu từ 10 thành viên trở lên, cụ thể:

- HTX dịch vụ hậu cần nghề cá Mạnh Cường, thôn Hải Hà, xã Kỳ Hà: Được thành lập ngày 18/12/2015; thay đổi ngày 18/10/2022; tổ chức, hoạt động theo Luật HTX hiện hành; cung cấp dịch vụ thu mua chế biến hải sản; có Hợp đồng liên kết về tiêu thụ sản phẩm chế biến hải sản (nước mắm) đảm bảo tỷ lệ 30% tổng sản lượng của HTX trong 03 năm liền; được đánh giá xếp loại tốt (theo Văn bản số 335/UBND-TCKH ngày 02/02/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh).

- HTX thu mua và chế biến thủy, hải sản Chiến Thắng, thôn Tiến Thắng, xã Kỳ Ninh: Được thành lập ngày 14/08/2016, thay đổi ngày 22/12/2020, hoạt động theo quy định của Luật HTX hiện hành; cung cấp dịch vụ kinh doanh chế biến nước mắm; có Hợp đồng liên kết về tiêu thụ sản phẩm nước mắm đảm bảo tỷ lệ 30% tổng sản lượng của HTX trong 3 năm liền; được đánh giá xếp loại tốt (theo Văn bản số 335/UBND-TCKH ngày 02/02/2024 của UBND thị xã Kỳ Anh).

b) Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn 3 sao trở lên hoặc tương đương hiệu lực còn thời hạn:

Trên địa bàn Thị xã Kỳ Anh, hiện có 15 sản phẩm OCOP 3 sao trở lên được cấp có thẩm quyền công nhận gồm 13 sản phẩm 3 sao và 2 sản phẩm 4 sao. Tại 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao có 06 sản phẩm đạt OCOP 3 sao và 01 sản phẩm đạt OCOP 4 sao, cụ thể:

- Xã Kỳ Ninh: Có 05 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 3 sao bao gồm: Nước mắm Luận Nghiệp, Cá Mờm rim lạc Luận Nghiệp, Nước mắm Diên Xuân, Nước mắm Khoàn Minh, Ruốc nôm Khoàn Minh; 01 sản phẩm đạt chuẩn OCOP 4 sao: Nước mắm cốt nhĩ Nhất Ninh đạt 4 sao.

- Xã Kỳ Hà: Có 01 sản phẩm OCOP đạt chuẩn 3 sao- Nước mắm Bà Thịnh.

c) *Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm: 2 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà có mô hình ứng dụng công nghệ cao đảm bảo an toàn thực phẩm được đầu tư sản xuất để tạo ra sản phẩm có năng suất, chất lượng, cụ thể:*

- *Xã Kỳ Ninh: Mô hình chế biến thủy hải sản (nước mắm, cá khô) của HTX thu mua và chế biến thủy hải sản Chiến Thắng, với quy mô nhà xưởng 11.534m<sup>2</sup>, sản lượng hàng năm 70.000 lít nước mắm. Mô hình có Hệ thống chế biến nước mắm bằng công nghệ năng lượng mặt trời kết hợp náo đảo tự động, hệ thống lọc nước mắm, máy khò nôm chai...Đã được cấp giấy chứng nhận số 20.3965/HACCP, FAO-HT-42-19-02 cho hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn lĩnh vực sơ chế, chế biến nước mắm, ruốc nôm Luận Nghiệp theo tiêu chuẩn HACPP, GMP.*

- *Xã Kỳ Hà: Mô hình chế biến nước mắm HTX dịch vụ hậu cần nghề cá Mạnh Cường với quy mô nhà xưởng 2.500m<sup>2</sup>, sản lượng hàng năm 13.000 lít nước mắm; HTX áp dụng hệ thống thiết bị năng lượng mặt trời kết hợp ổ nhiệt, gia nhiệt và hệ thống náo đảo tự động. Đã được cấp giấy chứng nhận số 20.3963-HACCP cho hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn lĩnh vực sơ chế, chế biến nước mắm, nước chấm ruốc chua theo tiêu chuẩn HACCP CODEX.*

d) *Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã*

Trên địa bàn 2 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà có cơ sở sản xuất kinh doanh đã thiết lập hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm qua tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm (ứng dụng eGap.vn) đảm bảo yêu cầu truy xuất được toàn bộ thông tin quá trình sản xuất, như: nước mắm Luận Nghiệp, nước mắm Nhất Ninh (Xã Kỳ Ninh), nước mắm Mạnh Cường (Xã Kỳ Hà),...

e) *Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử:*

02 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đều có sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiêu biểu được bán qua ứng dụng mạng xã hội, Internet và có minh chứng việc đăng kí bán qua kênh thương mại điện tử và có phát sinh, giao dịch thành công đơn hàng kinh doanh sản phẩm cụ thể:

- Xã Kỳ Ninh có sản phẩm nước mắm Luận Nghiệp đã thực hiện bán hàng qua ứng dụng internet, mạng xã hội (Vỏ Sò, Shopee, tiktok, Zalo, Facebook) với tổng lượng bán ra đạt tỷ lệ 47,3% (*yêu cầu tối thiểu 10%*).

- Xã Kỳ Hà có sản phẩm nước mắm bà Thịnh đã thực hiện bán hàng qua ứng dụng internet, mạng xã hội (Vỏ Sò, Zalo, Facebook) đạt tỷ lệ 21,5% (*yêu cầu tối thiểu 10%*).

f) *Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng:*

Tại 02 xã Kỳ Hà và Kỳ Ninh đều có vùng nguyên liệu trồng lúa tập trung được cấp mã số vùng trồng để theo dõi và kiểm soát tình hình sản xuất, kiểm soát chất lượng sản phẩm và truy xuất nguồn gốc cây trồng. Các vùng trồng lúa hàng hóa tập trung đều tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường, có liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Cụ thể:

- *Xã Kỳ Ninh*: Vùng trồng lúa tập trung của Tổ hợp tác sản xuất lúa thôn Tân Thành với diện tích 20 ha, được cấp mã số vùng trồng VN-42-449-18781-98-25 tại Giấy xác nhận số 514/GXN-TTBVTV ngày 11/11/2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Hà Tĩnh. Tổ hợp tác sản xuất lúa thôn Tân Thành hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với công ty TNHH sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp TCH.

- *Xã Kỳ Hà*: Vùng trồng lúa hàng hóa tập trung của Tổ hợp tác sản xuất lúa Nam Hà với diện tích 22,06 ha, được cấp mã số vùng trồng VN-42-449-188808-97-25 tại Giấy xác nhận số 514/GXN-TTBVTV ngày 11/11/2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Hà Tĩnh. Tổ hợp tác sản xuất lúa Nam Hà hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với công ty TNHH sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp TCH.

g) *Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội:*

Cả 2 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đều xây dựng chuyên mục du lịch trên trang thông tin điện tử của xã; được cập nhật quảng bá hình ảnh về điểm du lịch và các hoạt động du lịch, lễ hội, văn hóa với tần suất 5 - 7 ngày trong tuần (Kỳ Ninh 5/7 ngày trong tuần; Kỳ Hà 7/7 ngày trong tuần).

h) *Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường):*

Tại 02 xã Kỳ Hà và Kỳ Ninh đều có mô hình phát triển kinh tế nông thôn đảm bảo đạt các yêu cầu sau: Tạo giá trị gia tăng cho sản phẩm của mô hình; tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập và phát huy được tiềm năng lợi thế địa phương, cụ thể:

- *Xã Kỳ Hà*: Mô hình của HTX dịch vụ hậu cần nghề cá Mạnh Cường với các sản phẩm: nước mắm, thủy sản khô, ruốc chua; cung cấp dịch vụ hậu cần (ngư cụ, đá lạnh) và liên kết thu mua tiêu thụ sản phẩm cho ngư dân, diêm dân địa phương (thủy hải sản đánh bắt, muối). Doanh thu năm 2023 đạt 4,8 tỷ đồng. Giải quyết việc làm cho 05 lao động thường xuyên với thu nhập bình quân 6,5 triệu đồng/người/tháng; Ngoài ra, HTX còn thuê một số lao động thời vụ theo từng thời điểm. Ngoài ra, phạm vi sơ chế, chế biến nước mắm, nước chấm, ruốc chua của HTX dịch vụ hậu cần nghề cá Mạnh Cường được chứng nhận đạt tiêu chuẩn HACCP và có sản phẩm (Nước mắm Bà Thịnh) được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

- *Xã Kỳ Ninh*: Mô hình của HTX thu mua và chế biến thủy hải sản Chiến Thắng với các sản phẩm: nước mắm, thủy sản khô, ruốc liên kết thu mua tiêu thụ sản phẩm cho ngư dân, diêm dân địa phương (thủy hải sản đánh bắt, muối). Doanh thu năm 2023 đạt 11,2 tỷ đồng; 9 tháng đầu năm 2024 ước đạt 12,36 tỷ đồng. Giải quyết việc làm cho 05 lao động thường xuyên với thu nhập bình quân 6,5 triệu



đồng/người/tháng; ngoài ra, HTX còn thuê một số lao động thời vụ theo từng thời điểm. Ngoài ra, phạm vi sơ chế, chế biến nước mắm, cá mòi sữa rim lạc của Hợp tác xã thu mua và chế biến thủy hải sản Chiến Thắng được chứng nhận đạt tiêu chuẩn HACCP và có 02 sản phẩm (*Nước mắm Luận Nghiệp, Cá Mòi rim lạc Luận Nghiệp*) được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (*theo các Báo cáo thẩm tra: số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 271/BC-SVHTTDL ngày 15/11/2024 của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch và số 382/BC-SKHĐT ngày 5/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư*).

#### 5.14 Về Y tế:

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (*áp dụng cho cả nam và nữ*): Đến nay, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tại 2 xã đều đạt trên 95% (yêu cầu tối thiểu 95%): xã Kỳ Hà 95,23% (6.384/6712); xã Kỳ Ninh 95,84% (7.283/7599).

- Cả 2 xã đều triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử; triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa và triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Y tế theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (*Báo cáo thẩm tra số 3088/SYT-KHTC ngày 21/10/2024 của Sở Y tế*).

#### 5.15. Về hành chính công:

- Cả 2 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đều ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính qua cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử; kết quả giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt tỷ lệ năm 2024 đạt 100%.

- Về dịch vụ công trực tuyến một phần: UBND xã Kỳ Ninh đã thực hiện cung cấp 124 DVC trực tuyến (*trong đó có 71 Dịch vụ công trực tuyến một phần và 43 DVC trực tuyến toàn trình*); xã Kỳ Hà đã thực hiện cung cấp 124 DVC trực tuyến (*trong đó có 71 Dịch vụ công trực tuyến một phần, 43 DVC trực tuyến toàn trình*).

- Về giải quyết thủ tục hành chính: Cả 2 xã đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở xã đều đạt trên 97% (*theo quy định năm 2024 là 75%*), trong đó xã Kỳ Ninh đạt tỷ lệ 97,94% (1520/1552 hồ sơ); xã Kỳ Hà đạt tỷ lệ 98,38% (1514/1539 hồ sơ); việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC 100% trước và đúng hạn; việc giải quyết TTHC tại 2 xã trong 03 năm qua không có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về hành vi, thái độ những người làm việc, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại UBND xã; người dân và doanh nghiệp hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Hành chính công theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (*theo báo cáo thẩm tra số 465/BC-VP ngày 4/11/2024 của Văn phòng UBND tỉnh*).

#### 5.16. Về tiếp cận pháp luật:

- Về mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở: Cả 2 xã Kỳ Hà và Kỳ Ninh đều có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở, đáp ứng các điều kiện mô hình theo quy định tại Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; cụ thể:

+ Mô hình về phổ biến, giáo dục pháp luật

Xã Kỳ Hà: Tổ hòa giải kiểu mẫu thôn Tân Tiến đáp ứng các điều kiện của mô hình, trong đó: 9/9 tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động theo quy định. Mô hình này được Phòng Tư pháp hướng dẫn nhân rộng trên địa bàn, được UBND thị xã tặng Giấy khen theo Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 04/01/2024.

Xã Kỳ Ninh: Mô hình Câu lạc bộ Phụ nữ với pháp luật đáp ứng các điều kiện của mô hình, trong đó: Các chỉ tiêu tiêu 3, 4, 5 và 6 thuộc Tiêu chí 2 “Tiếp cận thông tin, phổ biến giáo dục pháp luật” đạt số điểm tối đa. Mô hình này được Phòng Tư pháp hướng dẫn nhân rộng trên địa bàn, được UBND thị xã tặng Giấy khen cho cá nhân theo Quyết định số 5102/QĐ-UBND ngày 24/10/2022.

+ Mô hình về hòa giải ở cơ sở

Xã Kỳ Hà: Tổ hòa giải kiểu mẫu thôn Đông Hà đáp ứng các điều kiện của mô hình, trong đó: 5/5 tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động theo quy định. Mô hình này được Phòng Tư pháp hướng dẫn nhân rộng trên địa bàn, được UBND thị xã tặng Giấy khen theo Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 04/01/2024.

Xã Kỳ Ninh: Tổ hòa giải kiểu mẫu thôn Tân Tiến đáp ứng các điều kiện của mô hình, trong đó: 9/9 tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động theo quy định. Mô hình này được Phòng Tư pháp hướng dẫn nhân rộng trên địa bàn, được UBND thị xã tặng Giấy khen theo Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 04/01/2024.

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành ( $\geq 90\%$ ): Trong năm 2023, trên địa bàn xã Kỳ Ninh các tổ hòa giải tiếp nhận và hòa giải thành 04/04 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%; xã Kỳ Hà không phát sinh vụ việc hòa giải ở cơ sở, tương ứng đạt điểm tối đa (100%).

- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu ( $\geq 90\%$ ): Trong năm 2023, trên địa bàn xã Kỳ Ninh có 01 người yêu cầu trợ giúp pháp lý, UBND xã đã giới thiệu đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý và 01/01 trường hợp đã được Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh trợ giúp theo quy định, đạt tỷ lệ 100%; đối với xã Kỳ Hà không phát sinh yêu cầu trợ giúp pháp lý, tương đương tỷ lệ đạt 100%.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 2520/BC-STP ngày 15/11/2024 của Sở Tư pháp).

5.17. Môi trường:

a) Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường

Trên địa bàn có 02 xã nông thôn mới nâng cao nêu trên không có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản. Do đó, chỉ tiêu này không đánh giá.

*b) Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường*

Trên địa bàn 2 xã có 378/378 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh (đạt 100%) đã thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường quản lý, xử lý chất thải và các nghĩa vụ khác về bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật. Định kỳ, các phòng, đơn vị tiến hành kiểm tra, giám sát nhắc nhở việc chấp hành của các chủ cơ sở, hạn chế thấp nhất việc gây ảnh hưởng đến môi trường.

+ Kỳ Ninh: Có 264 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh; trong đó có 61/61 hộ nuôi trồng thủy sản đã ký cam kết BVMT, 203/203 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt 100%.

+ Kỳ Hà: Có 114 cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh; trong đó có 79/79 hộ nuôi trồng thủy sản đã ký cam kết BVMT, 35/35 cơ sở, hộ sản xuất, kinh doanh đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường đạt 100%

*c) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định ( $\geq 85\%$ )*

- *Đối với chất thải rắn sinh hoạt:* xã Kỳ Ninh có 2.500kg được thu gom trong ngày, trong đó có 2.350 kg được xử lý đúng quy định đạt 94%; xã Kỳ Hà có 3.100kg được thu gom trong ngày, trong đó có 2.900 kg được xử lý đúng quy định, đạt tỷ lệ 93%.

- *Đối với chất thải rắn không nguy hại:* Đối với phụ phẩm nông nghiệp được hộ gia đình và các cơ sở sản xuất sử dụng lại để làm phân bón hữu cơ cho cây trồng, chất đốt, thức ăn gia súc, sản xuất nấm.

*d) Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả (yêu cầu  $\geq 40\%$ )*

Tỷ lệ hộ xây dựng hệ thống hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt trên địa bàn 02 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà đều đạt trên 40%, cụ thể: Kỳ Ninh có 897/2.227 hộ gia đình, đạt tỷ lệ 41%; xã Kỳ Hà có 862/1.488 hộ gia đình, đạt tỷ lệ 58%.

*e) Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn (yêu cầu  $\geq 60\%$ )*

Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn trên địa bàn 02 xã nông thôn mới nâng cao đều đạt trên 61% (yêu cầu  $\geq 60\%$ ), cụ thể: Xã Kỳ Ninh đạt 65%(1.450/2.227 hộ), xã Kỳ Hà đạt 61,8% (920/1.488 hộ).

*f) Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường ( $\geq 85\%$ )*

- *Đối với Bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng:* Trên địa bàn 02 xã đã lắp đặt 46 bể thu gom bao bì, chai lọ thuốc BVTV tại các khu vực sản xuất nông nghiệp. Theo thống kê, khối lượng bao bì thuốc BVTV phát sinh 101,5 kg/năm được thu gom, xử lý tại Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh theo Hợp đồng số 01/2023/CTNH-TNMTTH ngày 08/02/2023 giữa UBND thị xã Kỳ Anh và Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh, đạt tỷ lệ 100%.

- *Đối với chất thải y tế:* Trạm y tế của 2 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đã bố trí thùng đựng chất thải y tế để lưu trữ và được vận chuyển xử lý đúng theo quy định (Hợp đồng số 202405/CNHT-YTTXKA ngày 01/01/2024 giữa Trung tâm y tế thị xã và

*Công ty TNHH MTV chế biến chất thải công nghiệp Hà Tĩnh*) về thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế cho các trạm y tế xã, phường trên địa bàn thị xã Kỳ Anh.

*g) Tối thiểu 80% chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường*

Chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp từ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn 2 xã chủ yếu là chất thải chăn nuôi gia súc, gia cầm từ các trang trại và các hộ gia đình; rơm rạ, thân cây lạc, cây ngô,... Hầu hết (trên 80%) phụ phẩm trồng trọt này được thu gom, tái chế thành thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, làm nấm, ủ gốc cây (rơm rạ, thân cây ngô, cây lạc,...) phục vụ nhu cầu tại địa phương; chất thải trong chăn nuôi được xử lý làm phân bón cho sản xuất trồng trọt; tỷ lệ tái chế tại xã Kỳ Ninh đạt 86,6% (1.395/1.610 tấn), Kỳ Hà đạt 83,6% (1.262/1510 tấn).

*h) Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường*

Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường ở 2 xã đều đạt trên 87% (yêu cầu  $\geq 85\%$ ), cụ thể: Kỳ Ninh có 200/213 cơ sở đạt (đạt 93,9%), Kỳ Hà có 75/86 cơ sở đạt (đạt 87,2%); các hộ kê khai hoạt động chăn nuôi đầy đủ, đạt 100%.

*i) Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch*

Các nghĩa trang được quy hoạch đảm bảo đúng quy định và quản lý theo quy hoạch, hoạt động mai táng phù hợp với quy hoạch và quy định của địa phương theo quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ. Các xã thường xuyên tuyên truyền cho người dân trong hoạt động mai táng theo hình thức phù hợp với quy hoạch và quy định của địa phương, tại 02 xã nâng cao đã xây dựng quy chế quản lý nghĩa trang, có phương án thu gom xử lý chất thải phát sinh trong nghĩa trang, bảo vệ môi trường, có quy hoạch chi tiết các vùng nghĩa trang, trồng cây xanh, gắn công nghĩa trang quy hoạch.

*k) Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng*

Đến nay, số hộ dân sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn 02 xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn năm 2024 là 5/86 trường hợp, chiếm 7%.

- Xã Kỳ Ninh: Trong năm 2024 toàn xã có 51 trường hợp chết trong đó có 3 trường hợp hỏa táng đạt tỷ lệ 5,9%.

- Xã Kỳ Hà: Trong năm 2024 toàn xã có 35 trường hợp chết trong đó có 02 trường hợp hỏa táng đạt tỷ lệ 5,7%.

*l) Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn (đất công viên, vườn hoa, sân chơi phục vụ cho nhu cầu và bảo đảm khả năng tiếp cận của mọi người dân trong điểm dân cư nông thôn) tối thiểu  $\geq 4m^2$ /người)*

Từ năm 2011 đến nay, 2 xã: Kỳ Ninh và Kỳ Hà hàng năm đều thực hiện khá tốt công tác trồng cây xanh trên đất quy hoạch trồng cây xanh công cộng, khuôn viên các trụ sở, trường học, trạm y tế, khu thể thao, hành lang giao thông, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác,... Đến nay tỷ lệ diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn tại 2 xã đều đạt trên

m<sup>2</sup>/người, cụ thể: xã Kỳ Ninh đạt 9,2 m<sup>2</sup>/người (68.564 m<sup>2</sup>/7.402 nhân khẩu), xã Kỳ Hà đạt 4,1 m<sup>2</sup>/người (27.804 m<sup>2</sup>/6.822 nhân khẩu).

*m) Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định*

Lượng chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định tại 02 xã nông thôn mới nâng cao đều đạt tỷ lệ 100% (yêu cầu tối thiểu 70%), cụ thể: Kỳ Ninh 250/250 kg, Kỳ Hà 200/200 kg.

**\* Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Môi trường theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo các Báo cáo thẩm tra: số 270/SXD- QHKT<sub>8</sub> ngày 18/10/2024 của Sở Xây dựng, số 4813/BC-STNMT ngày 24/10/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường; số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

#### 5.18. Chất lượng môi trường sống:

*a) Các chỉ tiêu: 18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung  $\geq 55\%$ ; 18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm tối thiểu 60 lít; 18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững  $\geq 30\%$ .*

Tại 2 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung đều đạt trên 59% (yêu cầu tối thiểu 55%), cụ thể: xã Kỳ Ninh đạt 59,7% (1.338/2.242 hộ), xã Kỳ Hà đạt 63,9% (1.103/1.726 hộ); cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm đều đạt trên 60 lít, cụ thể: xã Kỳ Ninh 65 lít/người/ngàyđêm, xã Kỳ Hà 69 lít/người/ngàyđêm.

Mạng lưới cấp nước trên địa bàn 2 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà do Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Chi nhánh cấp nước TX Kỳ Anh quản lý. Công ty Cổ phần cấp nước Hà Tĩnh là đơn vị được giao quản lý công trình cấp nước sạch cho thành phố Hà Tĩnh và các thị xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh, có cán bộ đảm bảo chuyên môn, năng lực quản lý vận hành công trình, chất lượng nước sau khi xử lý đạt quy chuẩn; đạt các tiêu chí hoạt động bền vững của Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững trên địa bàn 2 xã Kỳ Ninh, Kỳ Hà đạt 100%.

*b) Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm*

02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đã tổ chức tập huấn về an toàn thực phẩm cho 493/493 cơ sở (đạt 100%) gồm chủ hộ gia đình, chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

*c) Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã*

Trên địa bàn 2 xã: Kỳ Ninh, Kỳ Hà không xảy ra ngộ độc thực phẩm, 100% các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm không vi phạm quy định về an toàn thực phẩm dẫn tới sự cố về an toàn thực phẩm.

*d) Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm (100%)*

7/7 cơ sở sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản thuộc diện cấp Giấy chứng nhận tại 2 xã: Kỳ Ninh, Kỳ Hà được chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đạt 100%).

e) *Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn, trong đó nhà vệ sinh tự hoại tối thiểu 90% (đối với vùng đồng bằng, ven biển), 80% (đối với vùng miền núi) và đảm bảo 3 sạch ( $\geq 95\%$ )*

Xã Kỳ Ninh có 2.227/2.227 hộ có thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu, nhà tắm và đảm bảo 3 sạch đảm bảo đạt 100%; Xã Kỳ Hà có 1.479/1.488 hộ có nhà tiêu an toàn đạt 99%, 1.488/1.488 hộ có nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt đạt 100%, 1423/1488 hộ đảm bảo 3 sạch đạt 96%.

f) *Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường*

Trên địa bàn 02 xã Kỳ Hà, Kỳ Ninh không có bãi chôn lấp CTRSH. Chất thải rắn sinh hoạt khác sau khi phân loại tại nguồn được các HTX, tổ hợp tác môi trường thu gom trực tiếp tại các hộ gia đình và vận chuyển về nhà máy rác tại xã Kỳ Tân để xử lý. Vì vậy không đánh giá chỉ tiêu này tại 2 xã.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Chất lượng môi trường sống theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo Báo cáo thẩm tra số 4813/BC-STNMT ngày 24/10/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường và số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

#### 5.19 Quốc phòng và an ninh:

- Về Quốc phòng: 02 xã Kỳ Ninh và Kỳ Hà đạt chỉ tiêu Quốc phòng Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM; các loại vật chất được trang bị trong trụ sở hoặc nơi làm việc riêng; có phòng trực cho dân quân làm nhiệm vụ, được bố trí đầy đủ các trang thiết bị phục vụ sinh hoạt cho dân quân khi làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và các nhiệm vụ đột xuất khác; hàng năm được giáo dục chính trị - pháp luật, tập huấn, huấn luyện quân sự đủ nội dung, thời gian, chương trình theo quy định; quân số tham gia huấn luyện đạt từ 98-100% lực lượng biên chế; kết quả kiểm tra đạt 100% yêu cầu, có trên 80% khá, giỏi; chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã không ngừng được nâng lên.

- Về an ninh: 02 xã Kỳ Hà, Kỳ Ninh đạt chỉ tiêu 19.2 Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn NTM; tại 2 xã, trong năm không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội từ nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc gây tai nạn giao thông, cháy, nổ nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Công an; đều duy trì, phát huy hiệu quả các mô hình “Tổ liên gia tự quản về an ninh, trật tự”, mô hình “Camera giám sát an ninh”, mô hình “Khu dân cư an toàn về phòng cháy, chữa cháy”....

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Quốc phòng và an ninh theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (theo các báo cáo thẩm tra: số 4224/BC-BCH ngày 21/10/2024 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và số 1034/BC-CAT-PV01 ngày 25/11/2024 của Công an tỉnh).

#### 5.20 Về Khu dân cư NTM kiểu mẫu:

02 xã Kỳ Hà, Kỳ Ninh đều có 100% số thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu (yêu cầu tối thiểu 60%), cụ thể: xã Kỳ Hà 5/5 thôn đạt chuẩn; xã Kỳ Ninh 9/9 thôn.

\* **Đánh giá:** 02/02 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà) đạt tiêu chí Khu dân cư NTM kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 (*theo Báo cáo thẩm tra số 482/BC-SNN ngày 25/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

### **6. Về đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị trên địa bàn thị xã**

Đến nay, tổng diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng trên địa bàn đô thị là 919.144m<sup>2</sup>, đạt tỷ lệ 10,25m<sup>2</sup>/người (*yêu cầu tối thiểu 5m<sup>2</sup>/người*), cụ thể:

- Diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng (cây xanh công viên, vườn hoa cấp đô thị): 186.178 m<sup>2</sup>

- Diện tích đất cây xanh trồng trong khuôn viên các công trình; công viên chuyên đề do tổ chức, cá nhân quản lý và sử dụng: 605.934 m<sup>2</sup>

- Diện tích đất cây xanh chuyên dụng (bao gồm: đất cây xanh trong vườn ươm, đất cây xanh phục vụ nghiên cứu, đất cây xanh cách ly): 127.032 m<sup>2</sup>

### **7. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Kỳ Anh**

Thực hiện mục tiêu thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2024, UBND thị xã Kỳ Anh đã và đang triển khai thực hiện 57 công trình (*trong đó, thị xã làm chủ đầu tư 15 công trình; cấp xã làm chủ đầu tư 42 công trình*) với tổng kinh phí là 219.835 triệu đồng. Đến thời điểm 31/10/2024, giá trị khối lượng hoàn thành đã nghiệm thu là 211.959 triệu đồng (chiếm 96,42%); khối lượng hoàn thành chưa nghiệm thu 1.876 triệu đồng (chiếm 0,85%); khối lượng chưa hoàn thành dự kiến là 6.000 triệu đồng (chiếm 2,73%). Nguồn vốn đã bố trí là 219.835 triệu đồng.

- Về nợ đọng xây dựng cơ bản: Qua kết quả rà soát, trên cơ sở báo cáo, hồ sơ do UBND thị xã Kỳ Anh, tính đến thời điểm 31/10/2024 thị xã Kỳ Anh không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Về cân đối nguồn lực: Dự kiến tổng số kinh phí xây dựng thị xã Kỳ Anh hoàn thành nông thôn mới là 219.835 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn đã phân bổ, giải ngân là 215.279 triệu đồng; nguồn vốn đã được phê duyệt kế hoạch huy động là 4.556 triệu đồng. Đối với số vốn theo kế hoạch huy động 4.556 triệu đồng từ nguồn ngân sách thị xã, xã, đã có phương án bố trí vốn tại các quyết định của cấp có thẩm quyền. Như vậy, thị xã Kỳ Anh đã đảm bảo cân đối được nguồn lực<sup>8</sup> để hoàn thành các tiêu chí trong xây dựng thị xã hoàn thành nông thôn mới năm 2024.

( *theo Báo cáo 382/BC-SKHĐT ngày 5/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư*)

<sup>8</sup> Theo báo cáo của UBND thị xã Kỳ Anh: Giai đoạn 2021-2023 thị xã Kỳ Anh thu tiền sử dụng đất như sau: Năm 2021, thu tiền sử dụng đất đạt 154,764 tỷ đồng (bằng 258% kế hoạch tính giao); Năm 2022, thu tiền sử dụng đất đạt 170,687 tỷ đồng (bằng 215% kế hoạch tính giao); Năm 2023, thu tiền sử dụng đất đạt 69,414 tỷ đồng (bằng 86% kế hoạch tính giao).

## **8. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao**

Các nội dung, kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới của thị xã Kỳ Anh phù hợp với chủ trương, định hướng xây dựng NTM của tỉnh giai đoạn 2021-2025; trong kế hoạch đã có các giải pháp để duy trì các tiêu chí cấp xã và các giải pháp đối với từng nhóm nội dung, để đảm bảo đạt chuẩn bền vững hơn (*trong đó chú trọng công tác phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân; đảm bảo môi trường, cảnh quan nông thôn; nâng cấp cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội.* ), trong kế hoạch cũng đã bao gồm các giải pháp để khắc phục đối với các nội dung người dân còn băn khoăn. Bên cạnh đó, Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 8/11/2022 đã xác định lộ trình nâng cấp thị xã Kỳ Anh lên thành phố thuộc tỉnh vào năm 2025 và đạt các tiêu chí đô thị loại II vào năm 2030; vì vậy, việc duy trì, nâng cấp các nội dung, tiêu chí tại các xã, phường sẽ được thực hiện một cách thường xuyên, đảm bảo sự bền vững.

Giai đoạn 2021-2025, tỉnh Hà Tĩnh phấn đấu đạt chuẩn tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2025; vì vậy, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh Hà Tĩnh sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo các địa phương, nhất là việc củng cố, hoàn thiện các nội dung, tiêu chí, đảm bảo đạt chuẩn bền vững.

## **II. KẾT LUẬN**

### **1. Về hồ sơ**

Hồ sơ đề nghị xét, công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2024 của thị xã Kỳ Anh đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2. Về số xã, phường đạt chuẩn theo quy định**

#### **2.1 Về xã đạt chuẩn**

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 4/4 xã (Kỳ Nam, Kỳ Hoa, Kỳ Hà, Kỳ Ninh), đạt 100%.

- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 2 xã (Kỳ Ninh, Kỳ Hà), đạt 50%.

#### **2.2. Số phường đạt chuẩn theo quy định:**

- Tổng số phường trên địa bàn thị xã Kỳ Anh: 6.

- Số phường đã được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh: 6.

- Tỷ lệ số phường đạt chuẩn đô thị văn minh: 100%.

**3. Đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị trên địa bàn thị xã:** Đạt 10,25 m<sup>2</sup>/người.



#### **4. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Kỳ Anh**

Thị xã Kỳ Anh không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng NTM (Văn bản số 382/BC-SKHĐT ngày 5/11/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư).

### **III. KIẾN NGHỊ**

Đối chiếu với quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn NTM, đạt chuẩn NTM nâng cao, đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 và Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thị xã Kỳ Anh đã đảm bảo điều kiện công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; UBND tỉnh Hà Tĩnh kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định công nhận thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM năm 2024./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM Trung ương;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Thị ủy, UBND thị xã Kỳ Anh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NL<sub>5</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**

